

*Tp.HCM, ngày 14 tháng 04 năm 2016*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1. Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**
2. Mã chứng khoán: **BFC**
3. Địa chỉ trụ sở chính: **C12/21 Quốc lộ 1A, Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh**
4. Điện thoại: **(84-8) 3756 0110** Fax: **(84-8) 3756 0799**
5. Website: **www.binhdien.com** Email: **phanbon@binhdien.com.**
6. Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Trần Tấn Sơn - Giám đốc tài chính**
7. Địa chỉ: **C12/21 Quốc lộ 1A, Tân Kiên, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh**
8. Điện thoại: **(84-8) 3756 0110** Fax: **(84-8) 3756 0799**

Loại thông tin công bố : ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ:

**II. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (BFC) đã đăng các tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 như sau:

- Thời gian: 8 giờ 30, Ngày 27 tháng 4 năm 2016
- Địa điểm: Trung tâm hội nghị White Palace, Số 194 Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh
- Tài liệu họp: Được đăng tải tại website **www.binhdien.com**

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 14/04/2016 tại đường dẫn: **www.binhdien.com**.

Chúng tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

*Các tài liệu, nội dung họp ĐHĐCĐ  
thường niên năm 2016*

**Người được ủy quyền công bố thông tin**

**GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**  
**TRẦN TẤN SƠN**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016*

Số: 31 /TM-HDQT

**THƯ MỜI HỌP**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**  
**Công ty cổ phần phân bón Bình Điền**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền với nội dung như sau:

**1- Thời gian khai mạc đại hội:** 08 giờ 30, ngày 27 tháng 4 năm 2016.

**2- Địa điểm tổ chức:** Trung tâm hội White Palace, số 194 Hoàng Văn Thụ, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

**3- Nội dung chính của đại hội:**

- Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch năm 2016.
- Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016.
- Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016.
- Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và mức thù lao năm 2016.
- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.
- Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ công ty.





- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên.

Nội dung và tài liệu của đại hội sẽ được đăng tải trên Website của công ty [www.binhdien.com](http://www.binhdien.com), mục quan hệ cổ đông.

**4. Quý cổ đông hoặc người đại diện khi tham dự đại hội cần mang theo các giấy tờ sau đây:**

- Thư mời họp.
- Giấy CMND hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu.
- Giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền).

**5. Đăng ký tham dự đại hội:**

Để công tác tổ chức đại hội được thuận tiện, kính đề nghị Quý cổ đông xác nhận trực tiếp tham dự đại hội hoặc ủy quyền (theo mẫu giấy xác nhận/ủy quyền được gửi kèm) và gửi về phòng Tổng hợp Công ty cổ phần phân bón Bình Điền, địa chỉ C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh qua đường bưu điện hoặc Fax số 08.37560686 **trước 16 giờ ngày 24/4/2016.**

**6. Mọi thông tin liên quan đến đại hội, Quý cổ đông liên hệ:**

Công ty cổ phần phân bón Bình Điền, địa chỉ C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

ĐT: 08.37561191(phòng Tổng hợp-số máy lẻ: 17).

Mọi chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí khác Quý cổ đông tự trang trải.

Trân trọng kính mời.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban Tổng giám đốc;
- Đăng tải Website;
- Lưu VT/HĐQT.



**Nguyễn Văn Thiệu**





# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN

C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP.HCM

Điện thoại: 08. 37560110;

Fax: 08. 37560686

Website: [www.binhdien.com](http://www.binhdien.com);

Email: [phanbon@binhdien.com](mailto:phanbon@binhdien.com)

## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 (Ngày 27 tháng 4 năm 2016)

Thời gian khai mạc: 08 giờ 30 ngày 27/4/2016

| STT | NỘI DUNG ĐẠI HỘI                                                                         |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Đăng ký cổ đông, phát phiếu biểu quyết                                                   |
| 2   | Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu                                                      |
| 3   | Giới thiệu Chủ tọa, chỉ định Thư ký, bầu Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử                  |
| 4   | Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội                                              |
| 5   | Thông qua Quy chế tổ chức đại hội                                                        |
| 6   | Thông qua chương trình đại hội                                                           |
| 7   | Báo cáo của Tổng giám về kết quả hoạt động năm 2015, nhiệm vụ năm 2016                   |
| 8   | Báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016. |
| 9   | Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán                                             |
| 10  | Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015, nhiệm vụ năm 2016      |
| 11  | Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016                                    |
| 12  | Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2015                               |
| 13  | Thông qua phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu                           |
| 14  | Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2015, mức thù lao năm 2016                               |
| 15  | Thông qua Tờ trình kế hoạch năm 2016                                                     |
| 16  | Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty                                      |
| 17  | Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên                              |
| 18  | Thảo luận, giải đáp ý kiến của cổ đông                                                   |
| 19  | Hướng dẫn biểu quyết và thông qua Quy chế bầu bổ sung Kiểm soát viên                     |
| 20  | Biểu quyết thông qua các nội dung của đại hội và bầu bổ sung Kiểm soát viên              |
| 21  | Giải lao                                                                                 |
| 22  | Công bố kết quả bầu bổ sung Kiểm soát viên, kết quả kiểm phiếu biểu quyết                |
| 23  | Thông qua Biên bản và nghị quyết của đại hội                                             |
| 24  | Bế mạc đại hội                                                                           |





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

-----o0o-----

**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN  
NĂM 2016**

**Kính gửi :      CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Tôi tên là : ..... Mã số : .....

(Sau đây gọi là *Người ủy quyền*)

CMND số : ..... cấp ngày : ..... tại : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Hiện đang sở hữu : ..... cổ phần của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

(*Bằng chữ :* ..... *cổ phần*)

***Ủy quyền cho :***

Ông/Bà : ..... Mã số : .....

CMND số : ..... cấp ngày : ..... tại : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần phân bón Bình Điền để biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2016

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**\* Lưu ý:**

- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền cho một người.

- Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.



CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

**PHIẾU XÁC NHẬN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN NĂM 2016**

Tên tổ chức/cá nhân: .....Mã số : .....

CMND/ GPĐKKD số : ..... cấp ngày : ..... tại : .....

Địa chỉ : .....

Điện thoại : .....

Hiện đang sở hữu : ..... cổ phần của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

(Bằng chữ : ..... cổ phần)

Xin xác nhận với Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được tổ chức ngày **27/4/2016** như sau:

☐: Có tham dự

☐: Không tham dự

☐: Ủy quyền cho người khác

....., ngày ..... tháng .... năm 2016

**Cổ đông**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Lưu ý :** Xin quý cổ đông vui lòng gửi phiếu xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông về ông Nguyễn Hữu Dũng, phòng Tổng hợp – Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (Địa chỉ: C12/21 Quốc lộ 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, TP.HCM) qua đường Bưu điện hoặc fax số: (08) 3756 0686, chậm nhất đến 16 giờ ngày **24/4/2016** để Ban tổ chức tổng hợp và chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.





# ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2016 CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN

☞ ☛ ☞

## PHIẾU BIỂU QUYẾT TỪ XA TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2016

Họ tên cổ đông: .....

Địa chỉ: .....

Mã cổ đông: .....

Số cổ phần sở hữu / đại diện: .....

| Nội dung biểu quyết                                                                                   | Tán thành | Không tán thành | Không có ý kiến |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------------|-----------------|
| 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2015, kế hoạch năm 2016.                              |           |                 |                 |
| 2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.                                            |           |                 |                 |
| 3. Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016. |           |                 |                 |
| 4. Thông qua báo cáo của BKS về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015, nhiệm vụ năm 2016.               |           |                 |                 |
| 5. Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016.                                             |           |                 |                 |
| 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2015.                                        |           |                 |                 |
| 7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.                                    |           |                 |                 |
| 8. Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2015, mức thù lao năm 2016.                                        |           |                 |                 |
| 9. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.                                                   |           |                 |                 |
| 10. Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty.                                              |           |                 |                 |

Tp. Hồ Chí Minh, ngày      tháng 4 năm 2016.

**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

### Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại ĐHĐCĐ thường niên 2016 Công ty CPPB Bình Điền, áp dụng trong trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự đại hội và không ủy quyền cho người khác tham dự đại hội.
- Đề nghị cổ đông/người đại diện cổ đông ghi đầy đủ thông tin vào phiếu biểu quyết.
- Cổ đông chỉ đánh dấu (X) vào một trong các ô "Tán thành" hoặc "Không tán thành" hoặc "Không có ý kiến" đối với từng nội dung biểu quyết.
- Cổ đông gửi Phiếu biểu quyết từ xa về công ty trước 16 giờ ngày 26/4/2016. Phiếu biểu quyết gửi về sau thời gian quy định được xem là không tham gia biểu quyết.

DỰ THẢO

## **QUY CHẾ**

**Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**  
**Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.**

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (sau đây gọi tắt là công ty).

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại bản Quy chế này.

### **Chương II**

#### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

##### **Điều 4. Điều kiện tham dự đại hội**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của công ty có tên trong danh sách cổ đông của công ty tại thời điểm ngày 16 tháng 3 năm 2016 (ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền tham dự đại hội) hoặc những người được ủy quyền hợp lệ đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

##### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự đại hội**

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự đại hội cần phải mang theo các giấy tờ sau đây:

- a) Thư mời tham dự đại hội;
- b) Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu (bản chính);
- c) Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội). Giấy ủy quyền phải có chữ ký của người ủy quyền và người được ủy quyền. Trường hợp cổ đông ủy quyền là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được



đóng dấu của pháp nhân/tổ chức và có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông, cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội nhận phiếu biểu quyết. Giá trị của phiếu biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền dự đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại đại hội. Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền lại cho người khác.

3. Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa đại hội; phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung cần thảo luận tại đại hội, phù hợp với nội dung chương trình đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được Cổ đông phát biểu trước thì không được phát biểu lặp lại để tránh trùng lặp và kéo dài thời gian đại hội. Cổ đông của đại hội cũng có thể ghi ý kiến của mình vào phiếu góp ý chuyển cho Ban thư ký đại hội.

4. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại đại hội hoặc biểu quyết từ xa theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ công ty.

5. Cổ đông, người đại diện của cổ đông sau khi nghe các báo cáo các vấn đề cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng hình thức biểu quyết.

6. Trong thời gian tiến hành đại hội, các cổ đông, người được ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa; ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

7. Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội sau khi đại hội đã khai mạc, sau khi đã hoàn thành thủ tục đăng ký vẫn được tham dự và biểu quyết các nội dung còn lại theo chương trình của đại hội. Trong trường hợp này, kết quả của các nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty là Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Chủ tọa đại hội được quyền chỉ định thêm một số thành viên cùng tham gia điều hành đại hội.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa đại hội:

a) Điều hành đại hội theo đúng nội dung chương trình đã được đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để đảm bảo trật tự của đại hội, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông hoặc người đại diện tham dự đại hội;

b) Hướng dẫn cổ đông và người được ủy quyền thảo luận các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của đại hội;



- c) Trả lời những câu hỏi do cổ đông, người được ủy quyền đưa ra;
- d) Trình dự thảo các nội dung cần thiết để đại hội biểu quyết thông qua;
- đ) Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ công ty.

### 3. Quyền của Chủ tọa đại hội:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Được quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

d) Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông**

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội do Hội đồng quản trị công ty quyết định.

2. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ nhận các giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội; kiểm tra tính hợp pháp hợp lệ của các giấy tờ đó và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp; phát tài liệu, phiếu biểu quyết cho cổ đông hoặc người được ủy quyền; lập biên bản và báo cáo trước đại hội kết quả thẩm tra tư cách cổ đông trước khi đại hội chính thức được khai mạc.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký đại hội**

1. Ban thư ký do Chủ tọa đại hội chỉ định.

2. Ban thư ký có nhiệm vụ:

- a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của đại hội;
- b) Hỗ trợ Chủ tọa đại hội công bố dự thảo nghị quyết, dự thảo biên bản của đại hội và thông báo ý kiến của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi có yêu cầu;
- c) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cổ đông.

### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu biểu quyết**



1. Ban kiểm phiếu biểu quyết do đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa đại hội.

2. Ban kiểm phiếu biểu quyết có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền đối với từng vấn đề cần biểu quyết thông qua tại đại hội;

b) Hướng dẫn đại hội cách thức ghi phiếu biểu quyết;

c) Kiểm phiếu biểu quyết theo từng nội dung, lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả trước đại hội.

3. Ban kiểm phiếu biểu quyết chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về tính xác thực của kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

#### **Điều 10. Quyền, nghĩa vụ của Ban bầu cử**

1. Ban bầu cử do đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa đại hội.

2. Ban bầu cử có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn đại hội cách thức bỏ phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên;

b) Phát và thu hồi phiếu bầu cử;

c) Kiểm phiếu bầu cử, tổng hợp kết quả bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử trước đại hội.

3. Ban bầu cử chịu trách nhiệm trước đại hội về tính xác thực của kết quả kiểm phiếu bầu cử.

### **Chương III**

### **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 11. Điều kiện tiến hành đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **33%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.



## **Điều 12. Trật tự của đại hội**

1. Tất cả các cổ đông, người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải ăn mặc lịch sự, tôn trọng nội quy của đại hội.
2. Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng nơi diễn ra đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra đại hội. Điện thoại di động phải được tắt hoặc để ở chế độ im lặng.
5. Tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa đại hội.

## **Điều 13. Cách thức biểu quyết và thông qua các vấn đề tại đại hội**

1. Các vấn đề đưa ra thảo luận tại đại hội theo quy định đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một *Thẻ biểu quyết* và một *Phiếu biểu quyết*, trong đó có ghi tên, mã số biểu quyết và số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết tại đại hội:

a) Thẻ biểu quyết: được in bằng **bìa màu vàng**, được sử dụng để biểu quyết các nội dung sau đây:

- Thông qua Quy chế tổ chức đại hội, Quy chế bầu cử.
- Thông qua chương trình đại hội.
- Bầu Ban kiểm phiếu biểu quyết, Ban bầu cử.
- Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên.
- Thông qua nghị quyết và biên bản đại hội.
- Các nội dung khác (nếu có) ngoài các nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

Cách thức biểu quyết: Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết đề *đồng ý* hoặc *không đồng ý* hoặc *có ý kiến khác* một vấn đề được nêu ra tại đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết (ghi mã số biểu quyết) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tịch đoàn;

b) Phiếu biểu quyết: được in **bằng bìa màu hồng**, được sử dụng để biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch năm 2016.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị.
- Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán.
- Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2015.



- Phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Kế hoạch năm 2016.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty.

Cách thức biểu quyết: ngoài các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, trên Phiếu biểu quyết có in sẵn các nội dung được đưa ra để biểu quyết tại đại hội, tương ứng với từng nội dung có các ô **“Tán thành”**, **“Không tán thành”** và **“Không có ý kiến”**. Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông, người đại diện của cổ đông chỉ được đánh dấu (x) vào một trong các ô hoặc **“Tán thành”** hoặc **“Không tán thành”** hoặc **“Không có ý kiến”** đối với từng nội dung tương ứng và nộp cho Ban kiểm phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu biểu quyết có trách nhiệm kiểm phiếu biểu quyết, lập biên bản và công bố kết quả trước đại hội.

3. Biểu quyết từ xa: cổ đông không trực tiếp tham dự đại hội có thể thực hiện quyền biểu quyết của mình bằng hình thức **“Biểu quyết từ xa”**.

a) **“Phiếu biểu quyết từ xa”** do công ty phát hành theo mẫu, được gửi kèm các tài liệu cho cổ đông thông qua Website của công ty [www.binhdien.com](http://www.binhdien.com), mục cổ đông;

b) Cách thức biểu quyết từ xa: cổ đông điền các thông tin vào các mục tương ứng được in trên mẫu Phiếu biểu quyết từ xa. Khi thực hiện quyền biểu quyết từng nội dung, cổ đông, người đại diện của cổ đông chỉ được đánh dấu (x) vào một trong các ô hoặc **“Tán thành”** hoặc **“Không tán thành”** hoặc **“Không có ý kiến”** đối với từng nội dung tương ứng.

c) Thời hạn gửi Phiếu biểu quyết từ xa: cổ đông, người đại diện của cổ đông gửi Phiếu biểu quyết từ xa về cho “Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phân bón Bình Điền”, địa chỉ: C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Tp.HCM bằng hình thức chuyển phát nhanh qua đường Bưu điện, nộp trực tiếp tại trụ sở công ty hoặc Fax (08.37560686) chậm nhất **trước 16 giờ ngày 26 tháng 4 năm 2016**. Phiếu biểu quyết gửi về sau thời gian quy định được xem là *không tham gia biểu quyết*.

Phiếu biểu quyết từ xa của cổ đông gửi về được Ban tổ chức đại hội quản lý theo chế độ bảo mật, được giao cho Ban kiểm phiếu biểu quyết sau khi đại hội chính thức được khai mạc để kiểm phiếu và công bố kết quả tại đại hội.

#### 4. Kết quả biểu quyết:

a) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tán thành.

b) Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

#### 5. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết hợp lệ:



a) Là thẻ và phiếu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của công ty.

b) Thẻ, phiếu không bị tẩy xóa, cạo, sửa, không viết thêm nội dung khác vào thẻ và phiếu biểu quyết.

c) Phiếu biểu quyết chỉ đánh dấu (x) vào một trong các ô **“Tán thành”** hoặc **“Không tán thành”** hoặc **“Không có ý kiến”** đối với từng nội dung tương ứng.

6. Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết không hợp lệ: là thẻ và phiếu không đáp ứng được các điều kiện của thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết hợp lệ quy định tại khoản 5 Điều này.

## **Chương IV**

### **KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

#### **Điều 14. Biên bản và nghị quyết của đại hội**

1. Biên bản và nghị quyết của đại hội phải được lập xong và thông qua tại đại hội trước khi bế mạc đại hội.

2. Biên bản và nghị quyết của đại hội phải được lưu trữ tại trụ sở Công ty cổ phần phân bón Bình Điền và được gửi đến cổ đông thông qua Website của công ty.

#### **Điều 15. Hiệu lực thi hành của Quy chế**

Quy chế này gồm 4 chương và 15 Điều, được gửi cùng với các tài liệu khác cho cổ đông và được công bố công khai tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 để biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**





TP. Hồ Chí Minh, ngày **14** tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2016**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.**

**PHẦN THỨ NHẤT:  
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2015**

**I- KHÓ KHĂN, THUẬN LỢI:**

**1. Khó khăn:**

- Năm 2015, tuy có nhiều chính sách để hỗ trợ doanh nghiệp, kích cầu tiêu dùng nhưng hoạt động của các doanh nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn do những hậu quả của suy thoái kinh tế thế giới của những năm trước để lại.

- Tình hình sản xuất nông nghiệp trong năm 2015 gặp nhiều khó khăn, như: thời tiết diễn biến phức tạp, hạn hán kéo dài không chỉ ở trong nước mà còn xảy ra tại các nước mà công ty có xuất khẩu sản phẩm sang như Campuchia, Lào, Myanmar làm cho năng suất và sản lượng cây trồng bị sụt giảm; giá cả của một số mặt hàng nông sản giảm so với những năm trước, đặc biệt là giá cà phê, cao su, điều, mía vv... giảm mạnh nên bà con nông dân đã giảm bớt đầu tư, vì vậy đã ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ phân bón trong năm.

- Với nguồn cung của các loại phân đơn trên thị trường dồi dào, trong khi giá cả tiếp tục giảm mạnh nên một bộ phận bà con nông dân đã chuyển sang sử dụng phân đơn thay thế cho phân bón NPK. Bên cạnh đó, do chính sách thuế sửa đổi có lợi cho việc nhập khẩu phân bón nên lượng phân bón nhập khẩu tăng cao, đặc biệt là phân NPK cho cây công nghiệp như cà phê, tiêu và một số loại cây trồng khác tại thị trường Tây nguyên, điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón NPK, trong đó có công ty.

- Tại thị trường Campuchia, Myanmar đã xuất hiện các doanh nghiệp sản xuất phân bón, cùng với những chính sách bảo hộ cho các doanh nghiệp của nước sở tại đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng xuất khẩu của công ty.

- Các quy định của pháp luật về quản lý sản xuất kinh doanh phân bón tuy đã có tác động tích cực nhưng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ



sở, doanh nghiệp phân bón nhỏ lẻ trên thực tế vẫn chưa được kiểm soát chặt chẽ, các sản phẩm phân bón kém chất lượng, hàng nhái, hàng giả vẫn xuất hiện tràn lan nhưng chưa được xử lý nghiêm đã làm rối loạn thị trường phân bón, ảnh hưởng tới những nhà sản xuất kinh doanh phân bón chân chính.

- Sự thay đổi của một số cơ chế chính sách, pháp luật có liên quan đến phân bón, trong đó có việc loại phân bón ra khỏi đối tượng chịu thuế GTGT cũng đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

## **2. Thuận lợi:**

- Thương hiệu và uy tín của “Phân bón Đầu Trâu” tiếp tục được bà con nông dân trong và ngoài nước tin dùng, ủng hộ.

- Với hệ thống phân phối rộng lớn, đại lý bạn hàng truyền thống luôn sát cánh cùng công ty trong những thời điểm khó khăn đã góp phần giúp công ty vượt qua khó khăn thách thức.

- Tinh thần đoàn kết thống nhất, phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức của tập thể người lao động trong công ty đã góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của công ty.

## **II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2015:**

1. Sản lượng sản xuất: 560.258 tấn, so với năm 2014 đạt 83,59%, so với kế hoạch năm 2015 đạt 79,81%.

2. Sản lượng tiêu thụ: 607.276 tấn, so với năm 2014 đạt 94, 20%, so với kế hoạch năm 2015 đạt 86,75%.

3. Tổng doanh thu: 6.100.181 triệu đồng, so với năm 2014 đạt 94,93%, so với kế hoạch năm 2015 đạt 87,31%.

4. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 351.026 triệu đồng, so với năm 2014 đạt 95,76%, so với kế hoạch năm 2015 đạt 143,73%.

5. Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ: 252.385 triệu đồng, so với năm 2014 đạt 102,54%, so với kế hoạch năm 2015 đạt 137,35%.

## **III- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2015:**

### **1- Về kết quả hoạt động kinh doanh bán hàng:**

- Năm 2015 là một năm đầy khó khăn thách thức đối với hoạt động của các doanh nghiệp phân bón, trong đó có công ty, nhưng với việc đề ra các cơ chế chính sách kinh doanh linh hoạt và hợp lý, cùng với chiến lược phát triển sản phẩm đúng đắn và uy tín của thương hiệu, hoạt động kinh doanh được triển khai có hiệu quả đem lại kết quả cao, vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Chỉ tiêu sản lượng sản xuất không đạt so với kế hoạch là do công ty chủ động giảm sản lượng sản xuất nhằm giảm lượng tồn kho để tiết giảm chi phí, qua đó làm tăng lợi nhuận của công ty.



- Sản lượng tiêu thụ không đạt so với kế hoạch chủ yếu là do lượng tiêu thụ dòng sản phẩm NPK cho cây cà phê bị sụt giảm do các nguyên nhân chủ yếu sau đây:

+ Do hạn hán kéo dài đến cuối tháng 5/2015 tại khu vực Tây nguyên nên phần lớn bà con nông dân đã bỏ bón phân đợt 1.

+ Giá cà phê liên tục giảm nên bà con nông dân giảm đầu tư phân bón cho cây cà phê hoặc chuyển sang sử dụng phân đơn.

+ Tại khu vực Tây nguyên đang tiến hành tái canh cây cà phê già cỗi, vì vậy việc sử dụng phân bón cho cây cà phê bị sụt giảm, bởi khi tái canh thì nhu cầu sử dụng phân bón sẽ ít hơn so với cà phê đang trong thời gian cho trái.

## **2- Về công tác phát triển thị trường:**

- Đối với thị trường trong nước: các chương trình Marketing của năm trước tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Bên cạnh đó, công ty phối hợp với các cơ quan chuyên môn, nhà khoa học, đài phát thanh truyền hình tại một số khu vực trọng điểm tổ chức các chương trình chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật cho bà con nông dân gắn với việc sử dụng sản phẩm của công ty và đã mang lại kết quả cao.

- Tại thị trường Campuchia: Công ty đã phối hợp với nhà phân phối tổ chức các chương trình như: cánh đồng mẫu trên lúa cao sản, tập huấn cho các trang trại, nông trường mía, cánh đồng mẫu trên mía, tư vấn trên Radio..vv... để hướng dẫn cho bà con nông dân, chủ trang trại kỹ thuật canh tác, sử dụng phân bón có hiệu quả, qua đó làm tăng giá trị sử dụng sản phẩm phân bón Đầu Trâu, nhờ vậy sản phẩm của công ty ngày càng được bà con nông dân tại Campuchia tin dùng.

- Tại thị trường Myanmar: công ty đã thực hiện các hoạt động trình diễn, nghiên cứu thị trường, hội thảo đầu bờ, giới thiệu sản phẩm, tập huấn “Đại lý phân bón Đầu Trâu chuyên nghiệp”..vv.. Qua những chương trình này đã giới thiệu, quảng bá các sản phẩm của công ty và bước đầu đã tạo được niềm tin với người dân Myanmar.

Việc thực hiện có hiệu quả các chương trình trên đây và một số chương trình khác đã góp phần giữ vững và phát triển thị trường tiêu thụ của công ty trong và ngoài nước.

## **3- Về hoạt động khoa học, công nghệ và môi trường:**

- Nghiên cứu, điều chỉnh các thiết bị cả về thông số kỹ thuật và thiết kế nhằm tăng khả năng tự động hóa, nâng cao công suất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết giảm tiêu hao năng lượng, giảm thiểu thời gian vệ sinh và tăng tuổi thọ thiết bị, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giảm chi phí nhân công v.v...

- Nâng cấp các công trình xử lý nước thải, khí thải, chất thải rắn và hệ thống phòng cháy chữa cháy, qua đó nâng cao chất lượng môi trường làm việc, giảm thiểu ô nhiễm ra môi trường xung quanh, đảm bảo an toàn trong sản xuất.

## **4- Về công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm:**



- Nghiên cứu, đánh giá, thử nghiệm các loại nguyên liệu mới để đưa vào sản xuất các sản phẩm mới có hàm lượng dinh dưỡng cao, phù hợp với từng loại đất, cây trồng và biến đổi khí hậu.

- Tổ chức khảo nghiệm, thí nghiệm các loại phân bón mới của công ty cho nhiều loại cây trồng khác nhau tại các khu vực trọng điểm trên toàn quốc, Campuchia, Myanmar và thực hiện một số đề tài cấp Nhà nước, qua đó đã đưa ra các khuyến cáo, định hướng cho bà con nông dân kỹ thuật canh tác, sử dụng phân bón có hiệu quả.

#### **5- Về công tác quản lý tài chính:**

Việc quản lý và sử dụng tài chính được quản lý và cân đối tốt, tình hình công nợ được kiểm soát chặt chẽ, không có phát sinh nợ xấu. Với chính sách kinh doanh linh hoạt, hợp lý đã tạo điều kiện thuận lợi cho công ty chủ động cân đối về mặt tài chính.

#### **6- Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng khu thực nghiệm nông nghiệp công nghệ cao tại Nhà máy Long an để phục vụ công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm.

- Đầu tư xây dựng công trình bến cảng 3.000 tấn nhằm phục vụ cho công tác xuất, nhập hàng tại Nhà máy Long An, dự kiến trong năm 2016 sẽ hoàn thành và đưa vào sử dụng.

#### **7- Về công tác quản lý sản xuất và chất lượng sản phẩm:**

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm trên từng khâu, từng công đoạn trước khi đóng bao để đưa ra thị trường, nhờ vậy sản phẩm của công ty ngày càng được bà con nông dân tin dùng.

#### **8- Về công tác tổ chức bộ máy quản lý:**

Bộ máy quản lý của công ty tiếp tục được kiện toàn, đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp đối với công ty đại chúng. Các quy chế, quy định, nội quy làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý công ty tiếp tục được hoàn thiện.

#### **9- Về chăm lo đời sống đối với người lao động:**

Đi đôi với việc đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Năm 2015, thu nhập bình quân của người lao động là 11,26 triệu đồng. Bên cạnh đó, các chế độ như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ khác của người lao động được công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật và thỏa ước lao động tập thể.

#### **10- Các hoạt động hướng đến cộng đồng:**

- Ký giao ước kết nghĩa với Bon R'Long Phe tại xã Quảng Sơn, huyện Đắk G'Long, tỉnh Đắk Nông, tiếp tục thực hiện giao ước kết nghĩa với Buôn Eana tại huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk để giúp Bon R'Long Phe và Buôn Eana có điều kiện phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.



- Tổ chức thành công giải Golf gây Quỹ học bổng Tiếp sức đến trường lần thứ VII đã quyên góp với tổng số tiền tài trợ là 6,8 tỷ đồng, trao 1.360 suất học bổng trị giá 05 triệu đồng/suất cho các tân sinh viên nghèo là con nông dân nghèo hiếu học trong cả nước.

- Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, tình thương, mái ấm Bình Điền, mái ấm công đoàn cho các gia đình chính sách, thương binh liệt sỹ với số tiền trên 02 tỷ đồng.

- Ngoài ra, công ty còn quan tâm đến các hoạt động hướng đến cộng đồng như: ủng hộ người nghèo, trẻ em nghèo hiếu học, ủng hộ hội người mù, người khuyết tật, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ đồng bào bị lũ lụt, thiên tai với số tiền trên 03 tỷ đồng.

- Đồng hành cùng với công ty trong công tác vì người nghèo, tập thể người lao động của công ty cũng đã trích từ thu nhập của mình để góp vào quỹ người nghèo với mức 20.000 đồng/người/tháng và 3%/ tiền của mỗi kỳ thưởng/người.

### **11- Về hoạt động của Đội bóng chuyên nữ VTV - Bình Điền - Long An:**

- Với phong cách và thái độ thi đấu ấn tượng, hoạt động của Đội bóng chuyên nữ “VTV – Bình Điền – Long An” trong thời gian qua đã góp phần tích cực vào việc quảng bá thương hiệu “Phân bón Đầu Trâu”.

- Trong năm 2015, công ty cũng đã tổ chức thành công giải bóng chuyên nữ quốc tế tranh “Cup VTV – Bình Điền” lần thứ IX tại tỉnh Quảng Trị. Việc tổ chức thành công sự kiện trên đã góp phần vào việc quảng bá thương hiệu phân bón Đầu Trâu, góp phần đưa thương hiệu “Phân bón Đầu Trâu” ngày càng gần gũi hơn với người nông dân.

## **PHẦN THỨ HAI:**

## **MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016**

### **I- MỤC TIÊU NĂM 2016:**

Năm 2016, bên cạnh những thuận lợi về lợi thế thương hiệu và kết quả tích cực từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 mang lại, tình hình hoạt động của công ty sẽ gặp nhiều khó khăn thách thức, đó là:

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, dự báo năm 2016 thời tiết tiếp tục diễn biến phức tạp, hạn hán, xâm nhập mặn gây bất lợi cho sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón, trong đó có công ty.

- Dự báo trong năm 2016, một số loại nông sản khó tiêu thụ, giá cả các loại nông sản chính như lúa, cà phê, cao su vẫn ở mức thấp sẽ làm giảm mức đầu tư phân bón của bà con nông dân.

- Mức độ cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón trong và ngoài nước ngày càng khốc liệt, các hành vi cạnh tranh không lành mạnh có chiều hướng gia tăng, tình trạng phân bón kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái chưa được xử lý dứt điểm sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh



doanh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón chân chính, trong đó có công ty.

Từ những nhận định nêu trên, Tổng giám đốc công ty đề xuất mục tiêu nhiệm vụ và kế hoạch năm 2016 như sau:

| Stt | Chỉ tiêu                        | Đơn vị tính | KH 2016   | So với TH 2015 |
|-----|---------------------------------|-------------|-----------|----------------|
| 1   | Sản lượng sản xuất              | Tấn         | 656.000   | 117,1%         |
| 2   | Sản lượng tiêu thụ              | Tấn         | 675.000   | 111,2%         |
| 3   | Tổng Doanh thu                  | Triệu đồng  | 6.624.500 | 108,6%         |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất   | Triệu đồng  | 369.265   | 105,2%         |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ | Triệu đồng  | 246.000   | 97,5%          |
| 6   | Tỷ lệ chia cổ tức               | %           | 20        |                |

## **II – NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

### **1- Về hoạt động kinh doanh:**

- Nắm bắt chặt chẽ, theo sát diễn biến thị trường để có những giải pháp linh hoạt, ứng phó kịp thời với tình hình. Duy trì và phát triển vững chắc các thị trường chiến lược, thị trường truyền thống, đồng thời mở rộng và đa dạng hóa thị trường tiêu thụ cả trong và ngoài nước.

- Nghiên cứu, ban hành và thực thi các cơ chế chính sách kinh doanh mới phù hợp với tình hình từng thị trường cụ thể, trong đó chú trọng các cơ chế chính sách nhằm mục tiêu sớm chiếm lĩnh thị trường mới ở nước ngoài như Myanmar và thị trường Thái Lan, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng và lợi nhuận năm 2016 mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Thường xuyên quan tâm đến công tác chăm sóc khách hàng nhằm giải quyết hài hòa lợi ích và thắt chặt mối quan hệ giữa công ty với đại lý bán hàng và bà con nông dân.

### **2- Về hoạt động Marketing:**

- Tiếp tục thực hiện các chương trình đã và đang thực hiện có hiệu quả trong năm 2015.

- Tập trung vào việc củng cố và phát triển thị trường mục tiêu, có chính sách hợp lý để phát triển thị trường mới nhưng chưa có kênh phân phối; chú trọng giữ vững thị trường Campuchia, phát triển thị trường Lào và đẩy mạnh việc phát triển thị trường Myanmar, thị trường Thái Lan.

### **3- Về công tác quản lý sản xuất:**

- Tăng cường công tác giáo dục đồng thời đi đôi với biện pháp kinh tế để nâng cao ý thức của người lao động đối với sản phẩm do mình làm ra, hạn chế tối đa lỗi về sản phẩm, chú trọng kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất, kiểm tra chặt chẽ chất lượng đầu vào nguyên liệu và đầu ra thành phẩm, tuyệt đối không đưa ra



thị trường những sản phẩm không đạt tiêu chuẩn cả về chất lượng và hình thức mẫu mã.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực quản lý sản xuất, chú trọng công tác hợp lý hóa các khâu sản xuất nhằm tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm.

#### **4- Về chiến lược sản phẩm:**

- Tiếp tục đa dạng hoá sản phẩm, phát triển dòng sản phẩm có hàm lượng dinh dưỡng cao; nghiên cứu và sản xuất các loại sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng và biến đổi khí hậu; nghiên cứu các sản phẩm cho thị trường Myanmar; đẩy mạnh sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hữu cơ, vi lượng, thuốc bảo vệ thực vật tại các công ty con.

- Ngoài các sản phẩm thế mạnh hiện nay, công ty sẽ xem xét đưa vào sản xuất các sản phẩm mới mà công ty đã nghiên cứu, thử nghiệm thành công trong năm 2015.

- Tăng cường hoạt động tư vấn, khuyến cáo để nâng cao giá trị sử dụng sản phẩm; tiếp tục cải tiến và hoàn thiện mẫu mã bao bì để tạo tính đồng bộ và nâng cao giá trị thương hiệu.

#### **5. Về khoa học công nghệ, môi trường:**

- Tiếp tục cải tiến công nghệ, đổi mới và bố trí hợp lý thiết bị nhằm giảm thiểu tối đa chi phí sản xuất và chi phí quản lý để giảm giá thành sản phẩm nhằm nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất phân bón NPK từ phương pháp phối trộn sang phương pháp phản ứng hóa học nhằm tăng chất lượng sản phẩm.

- Hoàn thiện thiết kế và triển khai hệ thống thiết bị và kho tàng phục vụ công tác xuất nhập hàng xá nhằm giảm chi phí trung chuyển, giảm chi phí sản xuất.

- Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc; tăng cường công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ.

#### **6- Về công tác tài chính:**

- Có kế hoạch dự trữ nguyên liệu hợp lý nhằm đảm bảo nguyên liệu cho sản xuất, đồng thời giảm thiểu lãi vay do dự trữ nguyên liệu chưa hợp lý.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ các dự án đầu tư xây dựng cơ bản.

- Tiếp tục lành mạnh hóa hoạt động tài chính và quản lý chặt chẽ đối với các khoản chi tiêu, rà soát và cắt giảm các khoản chi phí không hợp lý; chú trọng công tác kiểm soát các khoản nợ, không để phát sinh nợ xấu.

#### **7- Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng cảng 3.000 tấn tại Nhà máy Long An để sớm đưa vào sử dụng nhằm phục vụ công tác xuất, nhập hàng hóa bằng đường sông.



- Xây dựng tuyến kè và gia cố nền đất dọc bờ sông tại Nhà máy Long An nhằm mở rộng diện tích kho bãi phục vụ cho sản xuất.

- Nghiên cứu, triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón tại Myanmar nhằm sớm chiếm lĩnh thị trường tại Myanmar.

#### **8- Về tổ chức bộ máy quản lý:**

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty trong tình hình mới; tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định của công ty phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và thực tế hoạt động của công ty.

- Bố trí, sắp xếp lại các khâu sản xuất một cách hợp lý, hạn chế thuê mướn nhân công bên ngoài nhằm tiết giảm chi phí và không ảnh hưởng đến quỹ lương.

#### **9- Về chế độ tiền lương:**

Tiếp tục cải tiến chế độ tiền lương để người lao động được trả lương xứng đáng với công sức và trình độ, bảo đảm thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.

#### **10- Về hoạt động từ thiện, xã hội:**

Tiếp tục thực hiện các hoạt động hướng đến cộng đồng, hoạt động xã hội, từ thiện gắn với công tác xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường của công ty.

**11- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật & quản lý, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí” trong thực hiện nhiệm vụ SXKD, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 mà Đại hội đồng cổ đông của công ty đã thông qua.**

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và mục tiêu, nhiệm vụ năm 2016 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

Xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Quốc Phong**



Số: 32/BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015  
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.**

Hội đồng quản trị báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 như sau:

**I- HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2015**

**1- Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị:**

**a) Nhân sự của HĐQT nhiệm kỳ cũ (đến 24/4/2015):**

1. Ông Lê Quốc Phong, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty.
2. Ông Nguyễn Minh Sơn, thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc công ty.
3. Ông Trần Tấn Sơn, thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng công ty.
4. Ông Thái Bửu Lâm, thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc Nhà máy Long

An.

5. Ông Phạm Văn Chương, thành viên HĐQT.
6. Ông Đỗ Quang Huy, thành viên HĐQT.
7. Ông Lê Xuân Phương, thành viên HĐQT độc lập.

**b) Nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 được Đại hội đồng cổ đông bầu ngày 24/4/2015 gồm 05 thành viên:**

1. Ông Nguyễn Văn Thiệu, Chủ tịch HĐQT.
2. Ông Lê Quốc Phong, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc công ty.
3. Ông Ngô Văn Đông, thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty.
4. Ông Đỗ Quang Huy, thành viên HĐQT.
5. Ông Phan Văn Tâm, thành viên HĐQT.

**2- Kết quả hoạt động của thành viên HĐQT:**

Hoạt động của từng thành viên HĐQT gắn với thực hiện nhiệm vụ của HĐQT, luôn chấp hành quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quy chế hoạt động của HĐQT, tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT theo quy định. Trong công tác, từng thành viên HĐQT đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành nhiệm vụ do



HĐQT phân công, góp phần vào kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo và giám sát của HĐQT trong năm 2015.

## 2- Kết quả thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2015:

- Năm 2015, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành 05 phiên họp thường kỳ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị để thông qua các vấn đề quan trọng của công ty, cụ thể:

| Stt | Số NQ/QĐ    | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|-------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 52-NQ/HĐQT  | 22/01/2015 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất báo cáo kết quả SXKD năm 2014.</li> <li>- Phê duyệt kế hoạch chi phí năm 2015, trong đó chi phí kinh doanh chiếm 1.92% doanh thu và chi phí Marketing chiếm 1.42% doanh thu.</li> <li>- Thống nhất Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 sẽ được tổ chức vào ngày 10/04/2015 tại Tp. HCM. HĐQT sẽ tiến hành cuộc họp tiếp theo vào ngày 03/04/2015 để thống nhất các nội dung trình Đại hội.</li> <li>- Thống nhất triển khai cảng 3.000DWT theo điều chỉnh hồ sơ thiết kế và tăng dự toán công trình như nội dung phiếu lấy ý kiến gửi HĐQT ngày 05/12/2014. Đề nghị bộ phận chuyên trách xem xét kỹ các ràng buộc trong hợp đồng với các đối tác để quy định rõ phạm vi trách nhiệm của từng bên khi thực hiện công trình.</li> </ul> |
| 2   | 53-NQ/HĐQT  | 22/01/2015 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của ông Bùi Thế Chuyên.</li> <li>- Thống nhất bổ sung ông Đỗ Quang Huy giữ chức vụ thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2011 – 2015 thay thế ông Bùi Thế Chuyên.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 3   | 58-NQ/HĐQT  | 03/04/2015 | Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 4   | 60-NQ/HĐQT  | 24/04/2015 | Bầu ông Nguyễn Văn Thiệu, Thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 5   | 61-QĐ/HĐQT  | 11/05/2015 | Ban hành Quy chế quản trị nội bộ của công ty                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 6   | 62-QĐ/HĐQT  | 11/05/2015 | Ban hành Quy trình công bố thông tin nội bộ công ty                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 7   | 63-NQ/HĐQT  | 11/05/2015 | Thông qua hồ sơ niêm yết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 8   | 64-NQ/HĐQT  | 22/06/2015 | Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 9   | 65-NQ/HĐQT  | 22/06/2015 | Ban hành Quy chế đối thoại định kỳ tại nơi làm việc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 10  | 66-QĐ/HĐQT  | 22/06/2015 | Chọn Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn Chuẩn Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 cho Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 11  | 71- NQ/HĐQT | 28/07/2015 | Ban hành Quy trình bổ nhiệm lại Ông Lê Quốc Phong giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty cổ phần phân bón Bình Điền                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 12  | 73-NQ/HĐQT  | 28/07/2015 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao Tổng giám đốc chỉ đạo nghiên cứu kỹ Luật đầu tư Myanmar và lập báo cáo chi tiết về vấn đề đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón tại Myanmar theo hướng công ty mẹ đầu tư trình HĐQT xem xét.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |



| Stt | Số NQ/QĐ    | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|-----|-------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |             |            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao Tổng giám đốc chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ Dự án sản xuất thử nghiệm cho dự án sản xuất phân bón nhà chặm phù hợp với điều kiện Việt Nam.</li> <li>- Thống nhất bán đấu giá cổ phần tại Công ty CP Sài Gòn – Đông Hà.</li> </ul>                                                                               |
| 13  | 74-NQ/HĐQT  | 12/11/2015 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kết quả kinh doanh Quý 3/2015 và kế hoạch kinh doanh Quý 4/2015.</li> <li>- Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng “Xưởng sản xuất phân bón NPK công suất 100.000 tấn/năm.</li> <li>- Thống nhất bổ nhiệm lại ông Lê Quốc Phong giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty cổ phần phân bón Bình Điền</li> </ul> |
| 14  | 75-NQ/HĐQT  | 09/09/2015 | Thông qua phương án và lộ trình chào bán cổ phần của công ty tại Công ty cổ phần du lịch Sài Gòn – Đông Hà.                                                                                                                                                                                                                                              |
| 15  | 898-QĐ/HĐQT | 12/11/2015 | Bổ nhiệm lại ông Lê Quốc Phong giữ chức vụ Tổng giám đốc.                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 16  | 76/NQ/HĐQT  | 28/12/2015 | Quyết định bán thỏa thuận phần vốn đầu tư tài chính tại Công ty cổ phần Sài Gòn - Đông Hà                                                                                                                                                                                                                                                                |

03020  
CÔNG  
CỔ P  
PHÂN  
BÌNH  
CHÁNH

- Hoạt động quản lý, chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của cổ đông; thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của công ty theo quy định của pháp luật.

- Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị đúng thẩm quyền, có hiệu lực cao, không gây cản trở, chông chéo đến công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc. Hoạt động quản lý, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong năm 2015 được thể hiện trong các lĩnh vực chính sau đây:

**a) Trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh:**

Trên cơ sở định hướng phát triển và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị luôn theo dõi và giám sát hoạt động của công ty về mọi mặt; nắm bắt tình hình, chỉ đạo sát sao, kịp thời điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế; đưa ra các định hướng phát triển đúng đắn, mang lại hiệu quả kinh tế cao, góp phần vào sự phát triển bền vững của công ty (kết quả cụ thể được thể hiện trong báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015).

**b) Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản:**

Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản của công ty được Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá một cách cẩn trọng trước khi thông qua. Hội đồng quản trị chỉ quyết định đầu tư đối với những công trình, dự án thật sự cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, chính vì vậy các dự án khi hoàn thành đưa vào sử dụng đều mang lại hiệu quả kinh tế cao; trình tự, thủ tục thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và Quy chế quản lý đầu tư xây dựng cơ bản do HĐQT ban hành.

**c) Trong lĩnh vực tổ chức nhân sự và bộ máy quản lý:**



- Công tác tổ chức bộ máy quản lý của công ty tiếp tục được kiện toàn. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tổng giám đốc và các phòng, đơn vị trực thuộc được phân định rõ ràng. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của công ty được sắp xếp một cách chặt chẽ, từng vị trí công việc được bố trí phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, mang lại hiệu quả cao trong công việc.

- Các quy chế, quy định, quyết định điều chỉnh các mặt hoạt động của công ty tiếp tục được kiện toàn làm cơ sở cho công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động của công ty.

***d) Trong lĩnh vực tài chính:***

- Trong năm 2015, tình hình tài chính của công ty được kiểm soát tốt, các khoản công nợ phải thu, phải trả được kiểm soát chặt chẽ, không phát sinh nợ phải thu khó đòi; tổng hạn mức vốn vay của công ty không vượt quá hạn mức cho phép theo quy định của pháp luật, việc thanh toán các khoản vay đều được thực hiện đúng thời gian theo quy định, qua đó đã tiết giảm được chi phí lãi vay.

- Các khoản chi phí của công ty được kiểm soát chặt chẽ, qua đó đã cắt giảm được các chi phí không hợp lý.

***đ) Trong lĩnh vực quản lý phân vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác:***

Hội đồng quản trị đã ban hành quy chế quản lý người đại diện và quản lý phần vốn của công ty để quản lý vốn đầu tư của công ty tại doanh nghiệp khác. Thông qua các báo cáo định kỳ và đột xuất của người đại diện, Hội đồng quản trị nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của các công ty con, qua đó kịp thời chỉ đạo cho người đại diện hướng các công ty con đi theo định hướng mà công ty đã đề ra.

***e) Kết quả thực hiện nhiệm vụ ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông năm 2015:***

Hội đồng quản trị đã hoàn thành hồ sơ, thủ tục và đã niêm yết cổ phiếu của công ty tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 07 tháng 10 năm 2015.

**3- Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị:**

Bên cạnh công tác quản lý, chỉ đạo, hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác cũng được tăng cường, đảm bảo cho hoạt động của công ty tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, triển khai đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Kết quả giám sát của HĐQT như sau:

***a) Đối với Ban Tổng giám đốc:***

- Năm 2015, hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đã đề ra, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định của công ty trong hoạt động điều hành; trong điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tính năng động sáng tạo và đoàn kết vượt qua khó khăn để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra, cụ thể như sau:

- Ban Tổng giám đốc đã đưa ra các cơ chế, chính sách kinh doanh hợp lý mang lại hiệu quả cao, hoàn thành mục tiêu định hướng và chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đề ra.



- Công tác phát triển thị trường được thực hiện một cách có hiệu quả, thị trường trọng điểm của công ty được giữ vững.

- Sản phẩm của công ty luôn ổn định và có chất lượng cao, được bà con nông dân trong và ngoài nước tin dùng.

- Việc triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được Ban Tổng giám đốc thực hiện triệt để, có hiệu quả.

- Tình hình tài chính, các khoản chi phí được Ban Tổng giám đốc kiểm soát tốt, không để xảy ra thiệt hại cho công ty.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết của HĐQT.

- Thực hiện tốt các chính sách tiền lương, thưởng và nâng cao đời sống về nhiều mặt cho người lao động; môi trường làm việc của người lao động tiếp tục được cải thiện.

***b) Đối với cán bộ quản lý các phòng, đơn vị trực thuộc:***

- Lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc đã thực hiện tốt chức trách, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; các nhiệm vụ do Ban Tổng giám đốc triển khai đều được các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt.

- Tập thể người lao động trong công ty luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành công chung của công ty.

***c) Đối với người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp khác:***

- Người đại diện phần vốn của công ty đầu tư tại doanh nghiệp khác đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp và Quy chế quản lý người đại diện của công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Với vai trò lãnh đạo các công ty con, người đại diện phần vốn của công ty đã lãnh đạo công ty con đi đúng định hướng, mục tiêu chiến lược mà công ty mẹ đã đề ra; lãnh đạo công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch do công ty mẹ giao, đạt mức tăng trưởng cao, góp phần vào sự tăng trưởng chung của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

**4. Về thù lao HĐQT:**

Năm 2015, các thành viên HĐQT đã được công ty chi trả thù lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của công ty thông qua, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 60.000.000 đồng.

- Thành viên HĐQT:

+ 04 tháng đầu năm 2015:

3.500.000 đồng/người/tháng x 06 người x 04 tháng = 84.000.000 đồng.

+ 08 tháng còn lại của năm 2015:



3.500.000 đồng/người/tháng x 04 người x 8 tháng = 112.000.000 đồng.

Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2015: **256.000.000** đồng.

## **II- NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016**

1. Nắm bắt chặt chẽ, theo sát diễn biến thị trường để có những giải pháp linh hoạt, ứng phó kịp thời với tình hình, đưa ra những định hướng phát triển đúng đắn, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát hoạt động của công ty trên mọi lĩnh vực; đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 đã thông qua.

3. Theo dõi sát diễn biến của chính sách tiền tệ nhằm đưa ra kế hoạch luân chuyển, sử dụng vốn có hiệu quả, an toàn.

4. Xem xét, đánh giá kỹ các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trước khi triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của việc thực hiện dự án, phát huy tốt nhất việc sử dụng đồng vốn. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án để đưa vào sử dụng phục vụ cho sản xuất kinh doanh của công ty.

5. Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý của công ty nhằm đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp của công ty đại chúng; chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty.

6. Tiếp tục kiện toàn các quy chế, quy định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

7. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tiền lương để người lao động được trả lương tương xứng với công sức và trình độ; đảm bảo thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn tay nghề cao.

8. Tiếp tục thực hiện bán cổ phần của công ty tại Công ty cổ phần khách sạn Sài Gòn - Đông Hà.

9. Phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ của công ty.

10. Nghiên cứu để triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân bón tại Myanmar.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016.

Hội đồng quản trị xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



Số: 33 /TT-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

**TỜ TRÌNH**

**Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét, thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2015 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được công bố thông tin theo quy định và đã được đăng tải trên website của công ty tại [www.binhdien.com](http://www.binhdien.com) bao gồm:

- ✓ Báo cáo của kiểm toán viên;
- ✓ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015;
- ✓ Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015;
- ✓ Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
- ✓ Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

| STT | Chỉ tiêu cơ bản      | ĐVT     | (Báo cáo riêng) | (Hợp nhất) |
|-----|----------------------|---------|-----------------|------------|
| 1   | Tổng tài sản         | Tỷ đồng | 2.451,2         | 3.569,5    |
| 2   | Doanh thu thuần      | Tỷ đồng | 4.559           | 6.037,9    |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 252,4           | 351        |
| 4   | LNST                 | Tỷ đồng | 202,9           | 229,2      |

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



**BAN KIỂM SOÁT**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2016*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016**

Thực hiện Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 4 năm 2015,

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động năm 2015 và nhiệm vụ năm 2016 của Ban Kiểm soát như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015**

Ban Kiểm soát đã thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty. Các công việc cụ thể đã thực hiện:

- Phân công các thành viên Ban Kiểm soát tham gia kiểm soát các hoạt động của Công ty, thực hiện chức trách của Ban Kiểm soát.
- Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2015 của Công ty.
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, qua đó đánh giá tính hợp pháp, hợp lý, kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công ty.
- Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, KIỂM SOÁT NĂM 2015**

**1. Công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc**

- Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ và kiện toàn bộ máy quản lý, qua đó đã đáp ứng được yêu cầu về quản trị doanh nghiệp đối với công ty niêm yết.



- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định, bảo đảm lợi ích của Công ty và của cổ đông; Tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển; Bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động; Hiệu quả kinh doanh tốt, tình hình tài chính ổn định, lành mạnh.

- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí cao của các thành viên, và được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Trình tự, thủ tục các phiên họp của Hội đồng quản trị, việc thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã hoàn thiện hồ sơ, thủ tục và đã niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 07 tháng 10 năm 2015.

Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2015.

## **2. Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty**

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh đã phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty.

- Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty được lập và gửi đúng hạn, phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bao gồm báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất, đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật, với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2015:

| Chỉ tiêu                     | Đơn vị tính | Báo cáo riêng Công ty mẹ | Báo cáo hợp nhất |
|------------------------------|-------------|--------------------------|------------------|
| Tổng tài sản                 | Tỷ đồng     | 2.451,2                  | 3.569,5          |
| Nợ phải trả                  | Tỷ đồng     | 1.638,8                  | 2.462,1          |
| Vốn chủ sở hữu               | Tỷ đồng     | 812,4                    | 1.107,4          |
| Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu | Lần         | 2,02                     | 2,22             |
| Tổng doanh thu và thu nhập   | Tỷ đồng     | 4.603,5                  | 6.055,9          |
| Lợi nhuận trước thuế         | Tỷ đồng     | 252,4                    | 351,0            |
| Lợi nhuận sau thuế           | Tỷ đồng     | 202,9                    | 280,2            |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu     | Đồng/CP     |                          | 4.326            |



### **3. Kiểm tra theo yêu cầu của cổ đông**

Từ sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 4 năm 2015 đến nay, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về việc kiểm tra hoạt động quản lý, điều hành Công ty.

### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; công bố thông tin**

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ và đột xuất, các cuộc họp có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, kịp thời.

- Ban Kiểm soát đã nhận được các tài liệu về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty, tuy nhiên một số trường hợp chưa được kịp thời.

- Các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình quản trị của Công ty đã được công bố theo đúng quy định và được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của Công ty.

### **5. Về thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát năm 2015**

Năm 2015, các thành viên Ban Kiểm soát đã nhận thù lao theo mức được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua, cụ thể:

- Trưởng Ban Kiểm soát:  $3.500.000 \text{ đồng/tháng} \times 12 \text{ tháng} = 42.000.000 \text{đ.}$

- Thành viên Ban Kiểm soát:

$2.000.000 \text{ đồng/người.tháng} \times 04 \text{ người} \times 4 \text{ tháng} = 32.000.000 \text{đ.}$

$2.000.000 \text{ đồng/người.tháng} \times 02 \text{ người} \times 8 \text{ tháng} = 32.000.000 \text{đ.}$

Tổng mức thù lao của Ban Kiểm soát năm 2015: **106.000.000 đồng.**

### **III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo rà soát, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung hệ thống quy chế quản lý nội bộ của Công ty, đảm bảo phù hợp với các quy định mới của pháp luật và Điều lệ Công ty sửa đổi cũng như thực tiễn hoạt động của Công ty.

- Đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, hạng mục đầu tư để sớm đưa vào sản xuất, phát huy hiệu quả đầu tư; Hoàn thiện các thủ tục về hình thức huy động vốn cho dự án đầu tư.

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tiếp tục có giải pháp tăng vòng quay vốn; tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu, không để phát sinh nợ xấu; hoàn thiện hồ sơ xử lý nợ không thu hồi được.



#### **IV. NHIỆM VỤ NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định, Ban Kiểm soát thay mặt cổ đông của Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty.

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát sẽ thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên và định kỳ, tập trung vào các mặt công tác sau:

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016, thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính kế toán, kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, sử dụng, luân chuyển và lưu trữ chứng từ kế toán, việc lập báo cáo tài chính định kỳ, công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016.

- Kiểm tra, đơn đốc giải quyết các nội dung công việc còn tồn tại.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành Công ty.

- Thực hiện các công việc khác khi có yêu cầu.

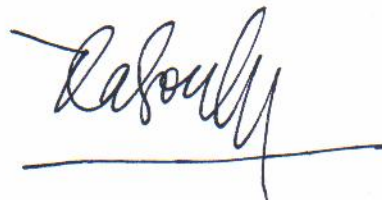
Trong năm 2015, Ban Kiểm soát nói chung và từng Kiểm soát viên nói riêng đã tích cực hoạt động và hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao. Ban Kiểm soát xin trân trọng báo cáo tình hình và kết quả hoạt động năm 2015, nhiệm vụ năm 2016 trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;
- Các thành viên BKS;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Hà Thanh Sơn**



**BAN KIỂM SOÁT**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2016*

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016**

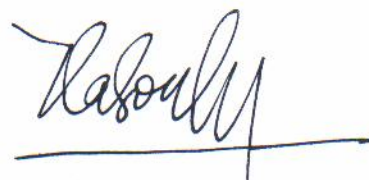
Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các Công ty kiểm toán độc lập dự kiến lựa chọn để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền, cụ thể như sau:

| TT | Tên Công ty kiểm toán                       | Địa chỉ                                            | Được UBCKNN chấp thuận kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực CK |
|----|---------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt | Số 33 Phan Văn Khỏe, P.13, Q.5, TP. Hồ Chí Minh    | Có                                                                                  |
| 2  | Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam         | Số 38/8 Lam Sơn, P.2, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh | Có                                                                                  |

Ban Kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty trong danh sách nêu trên làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Hà Thanh Sơn**



Số: 34/TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

**TỜ TRÌNH**  
**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2016 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

| STT | Diễn giải                                         | Tỷ lệ % | Số tiền (VNĐ)   |
|-----|---------------------------------------------------|---------|-----------------|
| A   | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2015 |         | 202.904.409.149 |
| B   | Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang    |         | 17.659.373.371  |
| C   | Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau      |         | 16.272.459.776  |
| D   | Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2015             |         | 204.291.322.744 |
| 1   | Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ              | 5%      | 10.145.220.457  |
| 2   | Trích Quỹ đầu tư phát triển                       | 15%     | 30.435.661.372  |
| 3   | Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi                    | 10%     | 20.290.440.915  |
| 4   | Thưởng Ban quản lý, điều hành                     |         | 500.000.000     |
| 5   | Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông hiện hữu        | 30%     | 142.920.000.000 |

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua để thực hiện.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

## TỜ TRÌNH

**Thông qua phương án phát hành cổ phiếu  
từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng) cho cổ đông hiện hữu**

### Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.

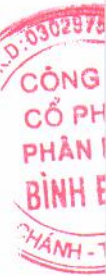
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2016 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;
- Căn cứ tình hình hoạt động thực tiễn của Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền.



Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thưởng) cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:

**1. Phương án phát hành:**

|                                                        |                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên cổ phiếu phát hành:                                | Cổ phiếu Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền                                                                                                                                                                     |
| Loại cổ phiếu phát hành:                               | Cổ phiếu phổ thông                                                                                                                                                                                              |
| Mệnh giá cổ phiếu:                                     | 10.000 đồng/ cổ phần                                                                                                                                                                                            |
| Đối tượng phát hành:                                   | Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu                                                         |
| Tỉ lệ thực hiện quyền:                                 | 5:1 (Cứ một cổ đông sở hữu 05 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cứ 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu được nhận thêm 01 cổ phiếu mới) |
| Vốn điều lệ hiện tại:                                  | 476.400.000.000 đồng                                                                                                                                                                                            |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:                       | 47.640.000 cổ phần                                                                                                                                                                                              |
| Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:              | 9.528.000 cổ phần                                                                                                                                                                                               |
| Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: | 95.280.000.000 đồng                                                                                                                                                                                             |
| Tổng số lượng cổ phần sau khi phát hành:               | 57.168.000 cổ phần                                                                                                                                                                                              |
| Nguồn vốn phát hành:                                   | Từ thặng dư vốn cổ phần, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu và quỹ đầu tư phát triển của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.                                                 |
| Thời gian thực hiện phát hành:                         | Dự kiến trong năm 2016 và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.                                                                                                                                       |





Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:

Cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ bị hủy bỏ. Số lượng cổ phiếu phát hành là số cổ phiếu thực tế chi trả.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 513 cổ phiếu. Với tỷ lệ phát hành cổ phiếu thưởng là 5:1, Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận  $513:5 = 102,6$  cổ phiếu mới. Như vậy, theo nguyên tắc trên, Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận 102 cổ phiếu mới. Phần lẻ 0,6 cổ phiếu phát sinh sẽ bị hủy bỏ.*

Hạn chế chuyển nhượng:

Cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng

Mục đích phát hành:

Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Lưu ký và niêm yết bổ sung:

Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm theo phương án này sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc việc phát hành.

## 2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Chủ động xây dựng, hiệu chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế để đảm bảo tổ chức thực hiện việc phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi việc phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu được

ST  
TY  
AN  
ON  
TIEN  
HOC



cơ quan quản lý Nhà nước chấp thuận, đảm bảo lợi ích của cổ đông và công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật.

- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo phương án nêu trên đảm bảo đúng quy trình của pháp luật hiện hành và Điều lệ của công ty.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi tăng Vốn điều lệ, xin cấp sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ trong Điều lệ của công ty và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông vào phiên họp gần nhất.

- Thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu phát hành thêm thực tế.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Số: 36/TT-HĐQT.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

**TỜ TRÌNH**

**Về thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 và mức thù lao năm 2016.**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;  
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;  
- Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2016 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015 và dự kiến mức thù lao năm 2016 như sau:

**1. Báo cáo mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2015:**

| Stt       | Chức danh                        | Mức thù lao/tháng/người | Số tháng | Mức chi trả        |
|-----------|----------------------------------|-------------------------|----------|--------------------|
| <b>I</b>  | <b>Thù lao Hội đồng quản trị</b> |                         |          |                    |
| 1         | Chủ tịch HĐQT                    | 5.000.000               | 12       | 60.000.000         |
| 2         | Thành viên HĐQT                  | 3.500.000 x 6 người     | 4        | 84.000.000         |
| 3         | Thành viên HĐQT                  | 3.500.000 x 4 người     | 8        | 112.000.000        |
|           | <b>TC</b>                        |                         |          | <b>256.000.000</b> |
| <b>II</b> | <b>Thù lao Ban kiểm soát</b>     |                         |          |                    |
| 1         | Trưởng BKS                       | 3.500.000               | 12       | 42.000.000         |
| 2         | Thành viên BKS                   | 2.000.000 x 4 người     | 4        | 32.000.000         |
| 3         | Thành viên BKS                   | 2.000.000 X 2 người     | 8        | 32.000.000         |
|           | <b>TC</b>                        |                         |          | <b>106.000.000</b> |
|           | <b>TC: I+II</b>                  |                         |          | <b>362.000.000</b> |





2. Dự kiến mức thù lao của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2016:

Bảng mức thù lao năm 2015. Riêng Trưởng Ban kiểm soát chỉ được hưởng thù lao 4 tháng đầu năm 2016, kể từ tháng 5/2016 trở về sau sẽ hưởng lương chuyên trách theo quy định của pháp luật.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

  
**Nguyễn Văn Thiệu**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

Số: 34 /TT-HĐQT.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 4 năm 2016*

## **TỜ TRÌNH**

**Về kế hoạch sản kinh doanh năm 2016.**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2016 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 gồm các chỉ tiêu chính sau đây:

| Stt | Chỉ tiêu                        | Đơn vị tính | KH 2016   | So với TH 2015 |
|-----|---------------------------------|-------------|-----------|----------------|
| 1   | Tổng Doanh thu                  | Triệu đồng  | 6.624.500 | 108,60%        |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất   | Triệu đồng  | 369.265   | 105,20%        |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ | Triệu đồng  | 246.000   | 97,5%          |
| 4   | Tỷ lệ chia cổ tức               | %           | 20        |                |

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2016.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**





Số: 38 /TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của**  
**Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐQT ngày 12 tháng 4 năm 2016 của HĐQT Công ty cổ phần phân bón Bình Điền về việc thống nhất các nội dung, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền được Đại hội đồng cổ đông thành lập công ty thông qua ngày 20/12/2010, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 04 năm 2014, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 04 năm 2015 đã trở thành căn cứ pháp lý làm cơ sở cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các mặt hoạt động của công ty trong thời gian qua.

Tuy nhiên, do quy định của pháp luật có sự thay đổi nên một số nội dung của Điều lệ công ty hiện nay không còn phù hợp, vì vậy cần phải sửa đổi, bổ sung theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và pháp luật có liên quan. Những nội dung của Điều lệ cần sửa đổi, bổ sung đã được HĐQT công ty gửi cho quý cổ đông và được đăng tải trên Website của công ty.

Nay, HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền theo nội dung cần sửa đổi, bổ sung đính kèm.

HĐQT công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



**NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CỦA ĐIỀU LỆ  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

| <b>Điều lệ hiện hành</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <b>Sửa đổi, bổ sung</b>                                                                                                                                                                                                       | <b>Căn cứ thay đổi</b>            |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| <b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b><br><b>Khoản 5.</b> Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp sẽ được nêu tại phụ lục đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b><br>Bỏ khoản 5.<br>Bổ sung khoản 5 thay thế: <b>Công ty không có cổ đông sáng lập theo quy định của pháp luật về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần.</b> | Công ty không có cổ đông sáng lập |
| <b>Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần</b><br><b>Khoản 2.</b> Trong vòng 3 năm đầu, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho cổ đông sáng lập khác, nhưng chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ. Trong trường hợp này, cổ đông dự định chuyển nhượng không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng các cổ phần đó. Sau thời hạn 3 năm nêu trên, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đều bãi bỏ. | <b>Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần</b><br>Bỏ khoản 2                                                                                                                                                                            | Công ty không có cổ đông sáng lập |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Căn cứ thay đổi                                                                                                            |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p><b>Chưa có điểm i</b></p> <p><b>Khoản 3.</b> Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;</p> <p><b>Chưa có điểm d</b></p> <p><b>Khoản 4.</b> Chưa có quy định.</p> | <p><b>Điều 11. Quyền của cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p><b>Bổ sung điểm i: “Quyền được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của công ty”;</b></p> <p><b>Khoản 3.</b> Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p><b>b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 114 và khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;</b></p> <p><b>Bổ sung điểm d: “Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát”;</b></p> <p><b>Bổ sung khoản 4:</b></p> <p><b>4. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong các trường hợp sau đây:</b></p> <p><b>a) Vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty theo quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp;</b></p> <p><b>b) Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị;</b></p> <p><b>c) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</b></p> <p><b>d) Sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</b></p> <p><b>đ) Sử dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</b></p> <p><b>e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</b></p> | <p>TT121/2012/TT-BTC</p> <p>- khoản 2.b Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>khoản 1 Điều 161 Luật Doanh nghiệp 2014</p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Căn cứ thay đổi                                                                 |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 12: Nghĩa vụ của cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 5.</b> Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:</p> <p>a. Vi phạm pháp luật;</p> <p>b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với công ty.</p> | <p><b>Điều 12: Nghĩa vụ của cổ đông</b></p> <p><b>bỏ khoản 5</b></p> <p><b>Bổ sung khoản 5 thay thế:</b></p> <p><b>“Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến quyền, lợi ích của công ty và cổ đông khác; thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật”.</b></p> | <p>- Không còn phù hợp theo Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>TT121/2012/TT-BTC</p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ thay đổi                                                                                                                                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 13: Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.</p> <p><b>Điểm c khoản 3:</b> Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p><b>Khoản 4:</b> Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p><b>Điểm a:</b> Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Khoản <b>Error! Reference source not found.</b>0 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Khoản <b>Error! Reference source not found.</b>d và 3e Điều này.</p> <p><b>Điểm b:</b> Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.</p> | <p><b>Điều 13: Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Bổ sung khoản 2:</b> Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm, <b>phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề liên quan đến Báo cáo tài chính năm trong trường hợp Báo cáo kiểm toán có các khoản ngoại trừ trọng yếu.</b></p> <p><b>Bổ sung điểm c khoản 3:</b> Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, <b>Ban kiểm soát</b> ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p><b>Khoản 4:</b> Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p><b>Sửa đổi điểm a:</b> Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm c khoản <b>Error! Reference source not found.</b> hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và điểm e khoản <b>Error! Reference source not found.</b> Điều lệ này. <b>Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty;</b></p> <p><b>Sửa đổi điểm b:</b> Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 0 <b>Error! Reference source not found.</b> Điều lệ này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp. Trường</p> | <p>Điều 35<br/>TT121/2012/TT-BTC</p> <p>- Phụ hợp điểm b khoản 3 Điều 136 Luật doanh nghiệp 2014</p> <p>Khoản 4 Điều 136 Luật Doanh nghiệp</p> <p>khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp 2014</p> |



| Điều lệ hiện hành | Sửa đổi, bổ sung | Căn cứ thay đổi |
|-------------------|------------------|-----------------|
|                   |                  |                 |

| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Căn cứ thay đổi                                                                                                                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>c. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.</p> <p><b>Khoản 3:</b> Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất <i>mười lăm (15) ngày</i> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận</p> | <p><b>Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Lập danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông và <b>phải công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu năm (05) ngày trước ngày chốt danh sách;</b></p> <p><b>b. Lập chương trình và nội dung cuộc họp; chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;</b></p> <p><b>c. Dự thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin của các ứng viên trong trường hợp Đại hội bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên (trong trường hợp đã có danh sách các ứng viên);</b></p> <p>d. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;</p> <p>đ. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.</p> <p><b>Khoản 3:</b> Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của <b>Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</b>, Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi <b>chậm nhất mười (10) ngày</b> trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.</p> | <p>K7 Điều 136<br/>LDN2014; k2<br/>Điều 6<br/>TT121/2012/TT-BTC</p> <p>Khoản 1 Điều 139 LDN 2014 và điểm a khoản 3 Điều 8 TT 155/2015/TT-BTC</p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Căn cứ thay đổi                         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| <p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <b>65%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p><b>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất <b>51%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất <b>33%</b> cổ phần có quyền biểu quyết.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>Khoản 1, 2 Điều 141 LDN 2014</p>     |
| <p><b>Điều 19 Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ ủng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ủng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. Để đảm bảo cho Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Ban kiểm phiếu có thể thành lập một (01) bộ phận giúp việc cho mình.</p> | <p><b>Điều 19 Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu <b>biểu quyết</b> hoặc <b>giám sát việc biểu quyết</b> theo đề nghị của Chủ tọa. <b>Số thành viên của ban kiểm phiếu biểu quyết hoặc giám sát việc biểu quyết do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo đề nghị của Chủ tọa.</b></p> | <p>Điểm d khoản 2 Điều 142 LDN 2014</p> |

| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Căn cứ thay đổi                                                                                                                          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ <b>65%</b> trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;</p> <p>c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, Loại cổ phần và số lượng cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; Giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ <b>50%</b> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ <b>75%</b> trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p><b>3. Chưa có khoản 3</b></p> | <p><b>Điều 20. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1.Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tán thành:</p> <p>a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b. Thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty đã được kiểm toán;</p> <p>đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty.</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p> <p>3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.</p> <p><b>4. Hình thức thông qua nghị quyết:</b> Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> | <p>Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>Phù hợp khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp 2014</p> <p>K 2, Điều 143 LDN 2014 <sup>8</sup></p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Căn cứ thay đổi                                                                                                                                        |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2:</b> Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến;</p> <p><b>Khoản 4:</b> Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ.</p> <p><b>Điểm c khoản 5:</b> Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p> <p><b>Khoản 8.</b> Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất <b>75%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> | <p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Khoản 2:</b> Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất <b>mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.</b></p> <p><b>Khoản 4.</b> Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b) Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;</p> <p><b>Điểm c khoản 5:</b> Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ <b>và phương thức gửi biểu quyết</b>, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;</p> <p><b>Khoản 8. Nghị Quyết</b> được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất <b>51%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> | <p>Khoản 2 Điều 145 LDN 2014</p> <p>Khoản 4 Điều 145 LDN 2014.</p> <p>Điểm c, khoản 5 Điều 145 LDN2014</p> <p>khoản 4 Điều 144LDN 2014<sup>9</sup></p> |

| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Căn cứ thay đổi                  |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
| <p><b>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc.</p> | <p><b>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. <b><i>Việc gửi biên bản có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.</i></b> Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> | <p>Khoản 3 điều 146 LDN 2014</p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Căn cứ thay đổi                                                      |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;</p> <p>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Toà án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng sáu mươi (60) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p> <p><b>Chưa có khoản 3.</b></p> | <p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, <b>nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này</b> có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, <b>trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.</b></p> <p><b>b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.</b></p> <p><b>2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.</b></p> <p><b>3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</b></p> <p>Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Toà án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng sáu mươi (60) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p> | <p>Điều 147 , Điều 148 LDN 2014</p> <p>Khoản 3 Điều 148 LDN 2014</p> |

| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ thay đổi                                      |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 1.</b> Số lượng thành viên Hội đồng quản trị năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p> <p><b>Khoản 2.</b> Thành viên của Hội đồng quản trị do các cổ đông sáng lập đề cử theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông sáng lập. Các cổ đông sáng lập được quyền gộp tỷ lệ sở hữu cổ phần vào với nhau để bỏ phiếu đề cử các thành viên Hội đồng quản trị</p> | <p><b>Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 1.</b> Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty <b>từ năm (05) đến bảy (07) người</b>. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống. <b>Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</b></p> <p><b>Bổ khoản 2 vì không phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và công ty không có cổ đông sáng lập.</b></p>                                                                                                                                                                                                                      | <p>Điều 150 LDN 2014</p>                             |
| <p><b>* Chưa có quy định về tiêu chuẩn thành viên HĐQT</b></p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <p><b>Bổ sung khoản 4. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị: thành viên Hội đồng quản trị phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:</b></p> <p><b>a. Các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 151 của Luật Doanh nghiệp;</b></p> <p><b>b. Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con;</b></p> <p><b>c. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đáp ứng các điều kiện: không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm; không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty mà Công ty nắm quyền kiểm soát; không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty; không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong hai (02) năm gần nhất;</b></p> | <p>Khoản 1 Điều 151 LDN 2014; TT 121/2012/TT-BTC</p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                               | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Căn cứ thay đổi                                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>* các điểm n, o, p, q khoản 3 chưa có quy định</b></p> | <p><b>Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Bổ sung các điểm n, o, p khoản 3:</b></p> <p><b>n. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư, trừ các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</b></p> <p><b>o. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</b></p> <p><b>p. Xây dựng và ban hành các quy chế quản trị nội bộ; trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý; cơ chế phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc; cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác;</b></p> <p><b>q. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp.</b></p> | <p>Khoản 2 Điều 149 LDN 2014; TT 121/2012/TT-BTC</p> <p>Điểm h, K2, Điều 149 LDN 2014</p> |

| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Căn cứ thay đổi                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 26: Chủ tịch, phó Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 1:</b> Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng giám đốc của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p> <p><b>Khoản 2:</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.</p> | <p><b>Điều 26: Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 1:</b> Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc của Công ty.</p> <p><b>Khoản 2.</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và làm chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. <b>Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Văn bản ủy quyền phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị ký văn bản ủy quyền. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.</b></p> | <p>Điều 152 Luật LDN 2014</p> <p>Khoản 4 Điều 152LDN 2014</p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Căn cứ thay đổi                                                                                                    |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 4.</b> Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản <b>Error! Reference source not found.</b> Điều này phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản <b>Error! Reference source not found.</b> Điều này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p><b>Khoản 7.</b> Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất <b><i>năm (05) ngày</i></b> trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p><b>Khoản 8.</b> Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải</p> | <p><b>Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Khoản 4.</b> Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại khoản <b>Error! Reference source not found. Error! Reference source not found.</b>này phải được tiến hành trong thời hạn <b>bảy (07)</b> ngày sau khi nhận được đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản <b>Error! Reference source not found. Error! Reference source not found.</b>này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p> <p><b>Khoản 7.</b> Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị chậm nhất <b>ba (03) ngày làm việc</b> trước ngày họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và có thể được lập thêm thông báo bằng tiếng nước ngoài. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể chương trình, thời gian, địa điểm họp, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo phải có những tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. <b>Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp kèm theo tài liệu họp cho các Kiểm soát viên như đối với thành viên Hội đồng quản trị. Các kiểm soát viên được quyền dự họp và phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.</b></p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.</p> <p><b>Khoản 8.</b> Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).</p> <p>Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải</p> | <p>Khoản 1 Điều 153 LDN 2014</p> <p>Khoản 6, 7 Điều 153 LDN 2014</p> <p>Khoản 8, 9 Điều 153 LDN 2014</p> <p>15</p> |

| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ thay đổi                                                                                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 31: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.</p> <p><b>* Các điểm f, g, h chưa có quy định</b></p> <p><b>* chưa có khoản 6.</b></p> | <p><b>Điều 31: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành</b></p> <p><b>Khoản 2.</b> Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là <b>năm (05) năm</b> và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.</p> <p><b>Bổ sung các điểm f, g, h khoản 3:</b></p> <p><b>f. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty; kiến nghị phương án chia cổ tức, xử lý lỗ trong kinh doanh;</b></p> <p><b>g. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị;</b></p> <p><b>h. Tuyển dụng lao động; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của người lao động trong Công ty, kể cả những người thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;</b></p> <p><b>Bổ sung khoản 6: Tổng giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với Công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.</b></p> | <p>TT<br/>121/2012/TT-BTC</p> <p>Khoản 3 Điều<br/>157 LDN 2014</p> <p>Khoản 4 Điều<br/>157 LDN 2014</p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Căn cứ thay đổi                                                   |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 32: Thư ký Công ty</b></p> <p>Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <p>a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>b. Làm biên bản các cuộc họp;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> | <p><b>Điều 32: Thư ký Công ty</b></p> <p><b>Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng một (01) hoặc một số người làm Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Thư ký công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật và không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Thư ký Công ty có nhiệm vụ sau đây:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị; ghi chép biên bản các cuộc họp.</li> <li>2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.</li> <li>3. Tham dự các cuộc họp.</li> <li>4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp.</li> <li>5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</li> <li>6. Hỗ trợ các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.</li> <li>7. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty.</li> <li>8. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</li> </ol> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> | <p>khoản 5 điều 152<br/>LDN 2014; TT<br/>121/2012/TT-<br/>BTC</p> |

| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Căn cứ thay đổi                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
| <p><b>Điều 36. Thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p><b>Khoản 1.</b> Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p><b>* chưa quy định tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát</b></p> | <p><b>Điều 33. Kiểm soát viên</b></p> <p><b>Khoản 1.</b> Ban kiểm soát của Công ty gồm ba (03) đến năm (05) thành viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p><b>Bổ sung khoản 2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm Kiểm soát viên:</b></p> <p><b>2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm Kiểm soát viên:</b></p> <p>a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác của Công ty;</p> <p>c. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;</p> <p>d. Không phải là người thuộc bộ phận tài chính kế toán của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;</p> <p>e. Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;</p> <p>f. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> | <p>Điều 163 LDN 2014</p> <p>Điều 164 LDN 2014; TT 121/2012/TT-BTC</p> |
| <p><b>Điểm d khoản 5:</b> Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phản</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | <p><b>Điểm d khoản 5:</b> Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục mà không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>18</p> <p>Điểm b, khoản 1 Điều 169 LDN 2014</p>                    |



| Điều lệ hiện hành                                                                                          | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Căn cứ thay đổi          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| <p><b>Điều 37. Ban kiểm soát</b></p> <p><b>* Các điểm i, j, k, l, m, n, o khoản 1 chưa có quy định</b></p> | <p><b>Điều 34. Ban kiểm soát</b></p> <p><b>Bổ sung các điểm i, j, k, l, m, n, o khoản 1:</b></p> <p><b>i. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;</b></p> <p><b>j. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;</b></p> <p><b>k. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này;</b></p> <p><b>l. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;</b></p> <p><b>m. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;</b></p> <p><b>n. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</b></p> <p><b>o. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty;</b></p> | <p>Điều 165 LDN 2014</p> |

| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Căn cứ thay đổi           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
| <p><b>Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</b></p> <p><b>Khoản 1.</b> Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 5% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng có quyền trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra trong giờ làm việc và tại địa điểm kinh doanh chính của công ty danh sách cổ đông, các biên bản của Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía luật sư đại diện hoặc đại diện được ủy quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.</p> | <p><b>Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ</b></p> <p><b>Khoản 1.</b> Cổ đông phổ thông của Công ty có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết, biên bản và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát. Cổ đông có thể trực tiếp thực hiện các quyền trên đây hoặc qua người được ủy quyền trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.</p> | <p>Điều 114 LDN 2014</p>  |
| <p><b>Điều 52. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và trích lập các quỹ khác</b></p> <p>- Quỹ khen thưởng phúc lợi : 10% lợi nhuận sau thuế của Công ty.</p> <p>- Quỹ dự phòng tài chính: 3% Lợi nhuận sau thuế Công ty.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <p><b>Điều 44. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và trích lập các quỹ</b></p> <p>3. Quỹ khen thưởng phúc lợi: trích không quá 8% lợi nhuận sau thuế hàng năm của Công ty.</p> <p>(bỏ mức trích lập quỹ dự phòng tài chính theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                           |
| <p><b>Điều 55. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý</b></p> <p>* Chưa có khoản 6.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <p><b>Điều 47. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý</b></p> <p><b>Bổ sung khoản 6.</b> Công ty có trách nhiệm công bố thông tin định kỳ, bất thường hoặc theo yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp pháp luật quy định phải công bố thông tin. Việc công bố thông tin do người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền thực hiện.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | <p>TT 155/2015/TT-BTC</p> |



| Điều lệ hiện hành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Căn cứ thay đổi         |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| <p><b>Điều 58. Con dấu</b></p> <p>1. Con dấu của Công ty được khắc theo quy định của luật pháp.</p> <p>2. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | <p><b>Điều 50. Con dấu</b></p> <p><b>1. Hội đồng quản trị quyết định nội dung, hình thức, màu sắc, kích cỡ, kiểu dáng con dấu, màu mực dấu phù hợp với quy định của pháp luật nhưng phải có những nội dung chủ yếu sau đây:</b></p> <p><b>a. Tên Công ty;</b></p> <p><b>b. Mã số doanh nghiệp;</b></p> <p><b>c. Các thông tin khác do Hội đồng quản trị quyết định.</b></p> <p><b>2. Công ty sử dụng con dấu cho các giao dịch mà pháp luật có quy định phải có con dấu; sử dụng con dấu nhằm phục vụ cho công tác quản lý chỉ đạo, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, các giao dịch mà Công ty thỏa thuận với khách hàng về việc sử dụng con dấu trong các giao dịch đó.</b></p> <p><b>3. Việc quản lý, sử dụng con dấu được thực hiện theo quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.</b></p> | <p>Điều 44 LDN 2014</p> |
| <p>1. Các điều khoản tham chiếu đến Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 trong Điều lệ Công ty được sửa đổi tham chiếu đến các điều, khoản tương ứng của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13.</p> <p>2. Thay thế cụm từ “thành viên Ban kiểm soát” trong Điều lệ hiện hành thành cụm từ “Kiểm soát viên”.</p> <p>3. Bổ sung cụm từ “số Thẻ căn cước công dân” tại các điều khoản của Điều lệ hiện hành quy định về thông tin đối với cổ đông là cá nhân.</p> <p><b>4. Bãi bỏ Chương XIII “QUAN HỆ CỦA CÔNG TY ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ HẠCH TOÁN PHỤ THUỘC, CÔNG TY CON, CÔNG TY CÓ VỐN GÓP KHÔNG CHI PHỐI”</b> bao gồm các điều từ Điều 41 đến Điều 48 vì không phù hợp và không phải là điều khoản bắt buộc phải có trong điều lệ theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014.</p> <p><b>5. Bãi bỏ Điều 66 “Chữ ký của cổ đông sáng lập và người đại diện theo pháp luật” vì không còn phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Luật Doanh nghiệp năm 2014.</b></p> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                         |

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2016*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thiệu**



**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**  
**(BÌNH ĐIỀN JSC)**

**DỰ THẢO**



**ĐIỀU LỆ**  
**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**  
*(Sửa đổi, bổ sung lần thứ 3)*

*Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 04/2016*

|                                                                                                                        |    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| PHẦN MỞ ĐẦU .....                                                                                                      | 4  |
| CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....                                                                 | 4  |
| Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....                                                                                      | 4  |
| CHƯƠNG II: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .....               | 5  |
| Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.....                   | 5  |
| CHƯƠNG III: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....                                                 | 6  |
| Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty .....                                                                           | 6  |
| Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động.....                                                                           | 6  |
| CHƯƠNG IV: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP .....                                                                | 7  |
| Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.....                                                                    | 7  |
| Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu .....                                                                                      | 7  |
| Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác.....                                                                                | 8  |
| Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần .....                                                                                    | 8  |
| Điều 9. Thu hồi cổ phần.....                                                                                           | 9  |
| CHƯƠNG V: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT .....                                                                  | 9  |
| Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát .....                                                                   | 9  |
| CHƯƠNG VI: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....                                                                       | 10 |
| Điều 11. Quyền của cổ đông.....                                                                                        | 10 |
| Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông.....                                                                                     | 11 |
| Điều 13. Đại hội đồng cổ đông .....                                                                                    | 12 |
| Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông .....                                                              | 13 |
| Điều 15. Các đại diện được ủy quyền.....                                                                               | 15 |
| Điều 16. Thay đổi các quyền .....                                                                                      | 16 |
| Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.....                   | 16 |
| Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông .....                                                        | 17 |
| Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông .....                                           | 18 |
| Điều 20. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....                                                           | 20 |
| Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông ..... | 21 |
| Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....                                                                        | 23 |
| Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông .....                                                      | 23 |
| CHƯƠNG VII: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....                                                                                    | 24 |
| Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị .....                                                 | 24 |
| Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.....                                                              | 26 |
| Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....                                                                               | 29 |
| Điều 27. Thành viên Hội đồng quản trị thay thế .....                                                                   | 29 |
| Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị .....                                                                      | 30 |
| CHƯƠNG VIII: TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY .....                                      | 34 |
| Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý.....                                                                                   | 34 |
| Điều 30. Cán bộ quản lý .....                                                                                          | 34 |
| Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.....                                            | 34 |
| Điều 32. Thư ký Công ty .....                                                                                          | 36 |
| CHƯƠNG IX: BAN KIỂM SOÁT .....                                                                                         | 37 |
| Điều 33. Thành viên Ban kiểm soát.....                                                                                 | 37 |
| Điều 34. Ban kiểm soát.....                                                                                            | 38 |



|                                                                                                                 |    |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| CHƯƠNG X: NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC ..... | 40 |
| Điều 35. Trách nhiệm cẩn trọng .....                                                                            | 40 |
| Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....                                         | 40 |
| Điều 37. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường .....                                                           | 41 |
| CHƯƠNG XI: QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY.....                                                         | 42 |
| Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....                                                                   | 42 |
| CHƯƠNG XII: TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN .....                            | 43 |
| Điều 39. Tổ chức chính trị, chính trị - xã hội .....                                                            | 43 |
| Điều 40. Công nhân viên và công đoàn .....                                                                      | 43 |
| CHƯƠNG XIII: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, XỬ LÝ LỖ TRONG KINH DOANH .....                                               | 43 |
| Điều 41. Phân phối lợi nhuận .....                                                                              | 43 |
| Điều 42. Xử lý lỗ trong kinh doanh .....                                                                        | 44 |
| CHƯƠNG XIV: TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN .....                            | 44 |
| Điều 43. Tài khoản ngân hàng .....                                                                              | 44 |
| Điều 44. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và trích lập các quỹ .....                                              | 45 |
| Điều 45. Năm tài chính .....                                                                                    | 45 |
| Điều 46. Chế độ kế toán.....                                                                                    | 45 |
| CHƯƠNG XV: BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG .....                    | 46 |
| Điều 47. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý .....                                                          | 46 |
| Điều 48. Báo cáo thường niên .....                                                                              | 46 |
| CHƯƠNG XVI: KIỂM TOÁN CÔNG TY .....                                                                             | 47 |
| Điều 49. Kiểm toán .....                                                                                        | 47 |
| CHƯƠNG XVII: CON DẤU .....                                                                                      | 47 |
| Điều 50. Con dấu .....                                                                                          | 47 |
| CHƯƠNG XVIII: CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ .....                                                              | 48 |
| Điều 51. Chấm dứt hoạt động .....                                                                               | 48 |
| Điều 52. Thanh lý .....                                                                                         | 48 |
| CHƯƠNG XIX: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ .....                                                                  | 49 |
| Điều 53. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....                                                                     | 49 |
| Điều 54. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông. ....                               | 49 |
| CHƯƠNG XX: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....                                                                      | 50 |
| Điều 55. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ .....                                                                       | 50 |
| CHƯƠNG XXI: NGÀY HIỆU LỰC .....                                                                                 | 50 |
| Điều 56. Ngày hiệu lực .....                                                                                    | 50 |

## **PHẦN MỞ ĐẦU**

Điều lệ này là cơ sở pháp lý cho việc tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phân Bón Bình Điền (dưới đây gọi là Công ty), được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Điều lệ, các Quy định của Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã được thông qua một cách hợp lệ phù hợp với luật pháp liên quan sẽ là những quy định ràng buộc trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bản Điều lệ này được cổ đông của Công ty thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông thành lập tổ chức vào ngày 20 tháng 12 năm 2010 và chỉnh sửa theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 25 tháng 04 năm 2014, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 25 tháng 04 năm 2015 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày ....tháng 4 năm 2016.

## **CHƯƠNG I**

### **ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ**

#### **Điều 1. Giải thích thuật ngữ**

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán các loại;
  - b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
  - c. "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11, được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội khóa XII thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
  - d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;
  - e. "Cán bộ quản lý" Công ty gồm Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn hoặc bổ nhiệm;
  - f. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;
  - g. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại khoản 6 Điều 2 Điều lệ này;
  - h. "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;



i. “Cổ đông lớn” là cổ đông sở hữu từ 05% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

## CHƯƠNG II

### **TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty**

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN.
- Tên tiếng Anh: BINH DIEN FERTILIZER JOINT STOCK COMPANY.
- Tên giao dịch: BFC
- Tên viết tắt: BFC.
- Logo:



2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ: C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, Huyện Bình Chánh, Tp. HCM.
- Điện thoại: (08) 3756 0110;
- Fax: (08) 3756 0799;
- Email: phanbon@binhdien.com;
- Website: www.binhdien.com;

4. Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.
5. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.
6. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

### **CHƯƠNG III**

## **MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty**

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:
    - Sản xuất, kinh doanh các loại phân bón vô cơ, hữu cơ, vi sinh, vi lượng, các chất điều hòa tăng trưởng cho cây trồng, vật nuôi (không sản xuất phân bón các loại trong khu tập trung dân cư tại Tp.HCM);
    - Kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm phân bón, các thiết bị và công nghệ sản xuất phân bón, công cụ máy nông nghiệp, giống, cây trồng và các loại nông sản;
    - Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm phân bón;
    - Mua bán, sản xuất, gia công sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật (không mua bán sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói tại trụ sở công ty);
    - Kinh doanh bất động sản, địa ốc (kinh doanh nhà ở, văn phòng).
- Trong thời gian hoạt động, Công ty có thể đăng ký bổ sung các ngành nghề kinh doanh khác tùy theo yêu cầu hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

### **2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:**

Công ty được thành lập để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh phân bón, kinh doanh các dịch vụ và các lĩnh vực khác nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận; tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động; đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông; làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước; xây dựng để giữ vững thương hiệu và tạo nên tăng phát triển Công ty một cách ổn định, lâu dài và vững chắc.

### **Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động**

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.



2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## **CHƯƠNG IV**

### **VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

#### **Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

1. Vốn điều lệ của Công ty là 476.400.000.000 VND (Bốn trăm bảy mươi sáu tỷ bốn trăm triệu đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 47.640.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng (mười ngàn đồng).

2. Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Toàn bộ cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 11 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Công ty không có cổ đông sáng lập theo quy định của pháp luật về chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

7. Công ty có thể mua cổ phần do chính công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.

8. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều này.

2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng nhận cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

3. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty. Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần ghi danh trong một chứng chỉ cổ phiếu ghi danh, chứng chỉ cũ sẽ bị hủy bỏ và chứng chỉ mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp miễn phí.

4. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

5. Người sở hữu chứng chỉ cổ phiếu vô danh phải tự chịu trách nhiệm về việc bảo quản chứng chỉ và công ty sẽ không chịu trách nhiệm trong các trường hợp chứng chỉ này bị mất cắp hoặc bị sử dụng với mục đích lừa đảo.

6. Công ty có thể phát hành cổ phần ghi danh không theo hình thức chứng chỉ. Hội đồng quản trị có thể ban hành văn bản quy định cho phép các cổ phần ghi danh (theo hình thức chứng chỉ hoặc không chứng chỉ) được chuyển nhượng mà không bắt buộc phải có văn bản chuyển nhượng. Hội đồng quản trị có thể ban hành các quy định về chứng chỉ và chuyển nhượng cổ phần theo các quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và Điều lệ này.

## **Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty.

## **Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, của Sở giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trừ các trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.



## **Điều 9. Thu hồi cổ phần**

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ (không quá 10% một năm) vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

## **CHƯƠNG V CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

### **Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc;

## CHƯƠNG VI CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

### **Điều 11. Quyền của cổ đông**

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:

a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;

d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;

đ. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;

e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;

h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Luật Doanh nghiệp;

i. Quyền được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của công ty;

j. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:

a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các khoản 2 Điều 24 và khoản 3 Điều 33 Điều lệ này;

b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 114 và khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;



c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát;

đ. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.

4. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong các trường hợp sau đây:

a) Vi phạm nghĩa vụ người quản lý công ty theo quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp;

b) Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị;

c) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

d) Sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

đ) Sử dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi riêng hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trình tự, thủ tục khởi kiện thực hiện tương ứng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Chi phí khởi kiện trong trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông khởi kiện nhân danh công ty sẽ tính vào chi phí của Công ty, trừ trường hợp thành viên khởi kiện bị bác yêu cầu khởi kiện.

## **Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu

từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.
4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.
5. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến quyền, lợi ích của Công ty và cổ đông khác; thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
6. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 13. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập có thể được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm, phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề liên quan đến Báo cáo tài chính năm trong trường hợp Báo cáo kiểm toán có các khoản ngoại trừ trọng yếu.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;
- c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;
- d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;
- e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc



Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm m d và điểm e khoản 3 Điều 13 Điều lệ này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 13 Điều lệ này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty.

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 Điều lệ này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

d. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

#### **Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:

a. Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;

b. Báo cáo của Hội đồng quản trị;

c. Báo cáo của Ban kiểm soát;

d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

a. Thông qua các báo cáo tài chính năm;

b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này

không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;

- c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- d. Lựa chọn công ty kiểm toán;
- đ. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
- i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- k. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- l. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- m. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- n. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- p. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và quy định của pháp luật.

3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

- a. Thông qua các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;
- b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.

4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 15. Các đại diện được ủy quyền**

1. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa ba (03) người đại diện; Cổ đông là tổ chức có sở hữu ít trên 50% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa bốn (04) người đại diện. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của giấy ủy quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c. Người ủy quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.



## **Điều 16. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được uỷ quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 18 và Điều 20 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

## **Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 4 Điều 13 Điều lệ này.

2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

a. Lập danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông và phải công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu năm (05) ngày trước ngày chốt danh sách;

b. Lập chương trình và nội dung cuộc họp; chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;

c. Dự thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin của các ứng viên trong trường hợp Đại hội

bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên (trong trường hợp đã có danh sách các ứng viên);

d. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp.

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến khoản **Error! Reference source not found.** Điều 17 này trong các trường hợp sau:

a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;

b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 05% cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;

c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua;

d. Các trường hợp khác.

5. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình.

### **Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp

huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất **33%** cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ này.

### **Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông**

1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu biểu quyết hoặc giám sát việc biểu quyết theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu biểu quyết hoặc giám sát việc biểu quyết do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo đề nghị của Chủ tọa.

3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người



làm chủ tọa thì Trưởng ban kiểm soát điều khiển đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.

6. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Ngoài ra, chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp mà không cần có ý kiến của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.

7. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

8. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên tham gia đại hội.

9. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:

- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

10. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm đại hội có thể:

a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ toạ đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”);

b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội;

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này.

11. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội.

Hàng năm Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

## **Điều 20. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tán thành:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty đã được kiểm toán;

e. Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.

Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử.

4. Hình thức thông qua nghị quyết: Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;
- b. Định hướng phát triển công ty;
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- đ) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Tổ chức lại, giải thể công ty.

#### **Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với tất cả các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- b. Mục đích lấy ý kiến;



c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc mã số doanh nghiệp của cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

e. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:

a. Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b. Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

e. Các quyết định đã được thông qua;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu thông qua website của Công ty.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

## **Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc thông qua website của Công ty. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản uỷ quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

## **Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội đồng cổ đông trong vòng sáu mươi (60) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

## **CHƯƠNG VII**

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty từ năm (05) đến bảy (07) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được quy định tại



Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị: thành viên Hội đồng quản trị phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a. Các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 151 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác, trừ trường hợp là thành viên Hội đồng quản trị của các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đáp ứng các điều kiện: không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm; không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty mà Công ty nắm quyền kiểm soát; không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của Công ty; không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho Công ty trong hai (02) năm gần nhất; không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với Công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của Công ty trong hai (02) năm gần nhất.

5. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

- a. Thành viên đó không còn đủ tiêu chuẩn làm thành viên Hội đồng quản trị quy định tại khoản 4 Điều này và theo quy định của pháp hoặc bị luật pháp cấm làm thành viên Hội đồng quản trị;
- b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;
- c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;
- d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng mà không có sự chấp thuận của Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống, trừ trường hợp bất khả kháng;
- đ. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

6. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

7. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

8. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là người nắm giữ cổ phần của Công ty.

### **Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

3. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;

b. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị;

d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;

đ. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;

e. Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;

g. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;

h. Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền;

i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc;

l. Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;

m. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.

n. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư, trừ các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

o. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

p. Xây dựng và ban hành các quy chế quản trị nội bộ; trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý; cơ chế phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc; cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác;

q. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp;

4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

a. Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;

b. Thành lập các công ty con của Công ty;

c. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê mua công ty và liên doanh);

d. Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;

đ. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;



e. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;

f. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

g. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;

h. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty;

i. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình.

5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

6. Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho nhân viên cấp dưới và các cán bộ quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

7. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được.

8. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.

9. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

10. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các

chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

## **Điều 26. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc của Công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và làm chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Văn bản ủy quyền phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị ký văn bản ủy quyền. Trường hợp không có người được ủy quyền thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.

## **Điều 27. Thành viên Hội đồng quản trị thay thế**

1. Thành viên Hội đồng quản trị (không phải người được Ủy nhiệm thay thế cho thành viên đó) có thể chỉ định một thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc một người được Hội đồng quản trị phê chuẩn và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ này, làm người thay thế cho mình và có quyền bãi miễn người thay thế đó.

2. Thành viên Hội đồng quản trị thay thế có quyền được nhận thông báo về các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị mà người chỉ định mình là thành viên, có quyền tham gia và biểu quyết tại các cuộc họp khi thành viên Hội đồng quản trị chỉ định mình không có mặt và được ủy quyền để thực hiện tất cả các chức năng của người chỉ định như là thành viên của Hội đồng quản trị trong trường hợp người chỉ định vắng mặt. Thành viên thay thế này không có quyền nhận bất kỳ khoản thù lao nào từ phía Công ty cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị thay thế. Tuy nhiên Công ty không bắt buộc phải gửi thông báo về các cuộc họp nói trên cho thành viên Hội đồng quản trị thay thế không có mặt tại Việt Nam.

3. Thành viên thay thế sẽ phải từ bỏ tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp người chỉ định không còn tư cách thành viên Hội đồng quản

trị. Trường hợp một thành viên Hội đồng quản trị hết nhiệm kỳ nhưng lại được tái bổ nhiệm hoặc được coi là đã được tái bổ nhiệm trong cùng Đại hội đồng cổ đông mà thành viên đó thôi giữ chức do hết nhiệm kỳ thì việc chỉ định thành viên thay thế do người này thực hiện ngay trước thời điểm hết nhiệm kỳ sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi thành viên đó được tái bổ nhiệm.

4. Việc chỉ định hoặc bãi nhiệm thành viên thay thế phải được thành viên Hội đồng quản trị chỉ định hoặc theo hình thức khác do Hội đồng quản trị phê chuẩn.

5. Ngoài những quy định khác đã được nêu trong Điều lệ này, thành viên thay thế sẽ được coi như là thành viên Hội đồng quản trị trên mọi phương diện và phải chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi và sai lầm của mình mà không được coi là người đại diện thừa hành sự ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị đã chỉ định mình.

## **Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất ngang nhau thì các thành viên này bầu một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

- a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý khác;
- b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;
- c. Ban kiểm soát.

4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại khoản 3 Điều 27 này phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày sau khi nhận được đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở khoản 3 Điều 27 này có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.



5. Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty.

6. Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị.

7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và có thể được lập thêm thông báo bằng tiếng nước ngoài. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể chương trình, thời gian, địa điểm họp, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo phải có những tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp kèm theo tài liệu họp cho các Kiểm soát viên như đối với thành viên Hội đồng quản trị. Các kiểm soát viên được quyền dự họp và phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền).

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại Điều 27 Điều lệ này.
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức tương tự khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng

quản trị chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

#### 9. Biểu quyết.

a. Trừ quy định tại điểm b khoản 9 Điều 27 này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

c. Theo quy định tại điểm d khoản 9 Điều 27 này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ tọa cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ tọa liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

d. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều 36 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.

10. Công khai lợi ích. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp một thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan.

11. Biểu quyết. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

12. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên

đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác (kể cả việc sử dụng phương tiện này diễn ra vào thời điểm thông qua Điều lệ hay sau này) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

13. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

14. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.

15. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể thành lập và uỷ quyền cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được uỷ thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng (a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa tổng số thành viên của tiểu ban và (b) nghị quyết của các tiểu ban chỉ có hiệu lực



khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết tại phiên họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

16. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của tiểu ban hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót.

## **CHƯƠNG VIII**

### **TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY**

#### **Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một (01) Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, một (01) Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết Hội đồng quản trị được thông qua một cách hợp thức.

#### **Điều 30. Cán bộ quản lý**

1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng cán bộ quản lý cần thiết, với số lượng và chất lượng phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra.

2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.

#### **Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc hoặc ký hợp đồng trong đó quy định mức lương, thù lao, lợi ích và các điều khoản khác liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc phải có các tiêu chuẩn quy định tại Luật Doanh nghiệp và không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

3. Tổng giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:
- a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - b. Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
  - c. Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của Hội đồng quản trị, và tư vấn đề Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
  - d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;
  - đ. Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;
  - e. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
  - f. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty; kiến nghị phương án chia cổ tức, xử lý lỗ trong kinh doanh;
  - g. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị;
  - h. Tuyển dụng lao động; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của người lao động trong Công ty, kể cả những người thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
  - i. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
  - j. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc và pháp luật.

4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

5. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Tổng giám đốc mới thay thế.

6. Tổng giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với Công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trường hợp điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Công ty thì Tổng giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Công ty.

### **Điều 32. Thư ký Công ty**

Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyển dụng một (01) hoặc một số người làm Thư ký Công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Thư ký công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật và không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Thư ký Công ty có nhiệm vụ sau đây:

1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị; ghi chép biên bản các cuộc họp.

2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.

3. Tham dự các cuộc họp.

4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp.

5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

6. Hỗ trợ các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

7. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty.

8. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.



## CHƯƠNG IX

### BAN KIỂM SOÁT

#### **Điều 33. Thành viên Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát của Công ty gồm ba (03) đến năm (05) thành viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông;

d. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm Kiểm soát viên:

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác của Công ty;

c. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

d. Không phải là người thuộc bộ phận tài chính kế toán của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;

e. Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

f. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban

kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. Kiểm soát viên sẽ không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều này hoặc thành viên đó bị pháp luật cấm làm Kiểm soát viên;

b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của Công ty và được chấp thuận;

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;

d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu (06) tháng liên tục mà không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống, trừ trường hợp bất khả kháng;

e. Thành viên đó bị miễn nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 34. Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

a. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;

b. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết;

d. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng và quý của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông;

đ. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

e. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;

g. Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và

h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý;

i. Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;

j. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

k. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này;

l. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 của Điều lệ này, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

m. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

n. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

o. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty;



p. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho Kiểm soát viên vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.

3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai (02) người.

4. Mức thù lao của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.

## **CHƯƠNG X**

### **NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC**

#### **Điều 35. Trách nhiệm cẩn trọng**

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Công ty và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

#### **Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

3. Công ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và

những người có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp các khoản vay hoặc bảo lãnh nêu trên đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện.

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

### **Điều 37. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mất cân và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu

người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty uỷ quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc đại diện theo uỷ quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo uỷ quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện theo uỷ quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, miễn cưỡng vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## **CHƯƠNG XI**

### **QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY**

#### **Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông phổ thông của Công ty có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết, biên bản và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát. Cổ đông có thể trực tiếp thực hiện các quyền trên đây hoặc qua người được uỷ quyền trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được uỷ quyền của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.



3. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.

4. Điều lệ Công ty phải được công bố trên website của công ty.

## **CHƯƠNG XII**

### **TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

#### **Điều 39. Tổ chức chính trị, chính trị - xã hội**

1. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong Công ty hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của tổ chức đó.

2. Công ty có nghĩa vụ tôn trọng và không được cản trở, gây khó khăn cho việc thành lập tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội tại Công ty; không được cản trở, gây khó khăn cho người lao động tham gia hoạt động trong các tổ chức này.

#### **Điều 40. Công nhân viên và công đoàn**

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch đề Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

## **CHƯƠNG XIII**

### **PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, XỬ LÝ LỖ TRONG KINH DOANH**

#### **Điều 41. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc phân phối lợi nhuận sau thuế của Công ty, trả cổ tức cho cổ đông trên cơ sở Phương án đề xuất của Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.

3. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

6. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

7. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 42. Xử lý lỗ trong kinh doanh**

Khoản lỗ của năm trước sẽ được xử lý trong năm kế tiếp khi năm kế tiếp đó Công ty kinh doanh có lãi. Trình tự, thủ tục xử lý các khoản lỗ trong kinh doanh được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **CHƯƠNG XIV**

#### **TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN**

#### **Điều 43. Tài khoản ngân hàng**

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

#### **Điều 44. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và trích lập các quỹ**

Hàng năm, Công ty sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào các quỹ như sau:

1. Quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ: khoản trích này không được vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty.

2. Quỹ đầu tư phát triển: Trích theo nhu cầu đầu tư phát triển của công ty nhưng không quá 15% lợi nhuận sau thuế của Công ty.

3. Quỹ khen thưởng phúc lợi: trích không quá 8% lợi nhuận sau thuế hàng năm của Công ty.

4. Quỹ khen thưởng Ban quản lý điều hành: do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Trường hợp các quỹ được trích lập ngoài tỷ lệ nêu trên thì Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Việc trích lập và sử dụng Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành và các Quỹ khác theo quy định của pháp luật phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh và nhu cầu đầu tư, phát triển của Công ty.

#### **Điều 45. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng một hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 cùng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

#### **Điều 46. Chế độ kế toán**

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công ty lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Công ty tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

3. Công ty sử dụng đồng Việt Nam (hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận) làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.



**CHƯƠNG XV**  
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG**

**Điều 47. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý**

1. Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 49 Điều lệ này, và trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính, bảng cân đối kế toán phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính. Trường hợp Công ty là một công ty mẹ, ngoài báo cáo tài chính năm còn phải bao gồm bản cân đối kế toán tổng hợp về tình hình hoạt động của Công ty và các công ty con vào cuối mỗi năm tài chính.

3. Công ty phải lập các báo cáo sáu tháng và hàng quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán.

4. Các báo cáo tài chính được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo sáu tháng và quý của công ty phải được công bố trên website của Công ty.

5. Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng và quý trong giờ làm việc của Công ty, tại trụ sở chính của Công ty và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp.

6. Công ty có trách nhiệm công bố thông tin định kỳ, bất thường hoặc theo yêu cầu theo đúng quy định của pháp luật đối với các trường hợp pháp luật quy định phải công bố thông tin. Việc công bố thông tin do người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền thực hiện.

**Điều 48. Báo cáo thường niên**

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## CHƯƠNG XVI KIỂM TOÁN CÔNG TY

### **Điều 49. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

2. Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và báo cáo về báo cáo tài chính năm phản ánh các khoản thu chi của Công ty, lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

3. Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

4. Kiểm toán viên thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán.

## CHƯƠNG XVII: CON DẤU

### **Điều 50. Con dấu**

1. Hội đồng quản trị quyết định nội dung, hình thức, màu sắc, kích cỡ, kiểu dáng con dấu, màu mực dấu phù hợp với quy định của pháp luật nhưng phải có những nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên Công ty;
- b. Mã số doanh nghiệp;
- c. Các thông tin khác do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Công ty sử dụng con dấu cho các giao dịch mà pháp luật có quy định phải có con dấu; sử dụng con dấu nhằm phục vụ cho công tác quản lý chỉ đạo, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, các giao dịch mà Công ty thỏa thuận với khách hàng về việc sử dụng con dấu trong các giao dịch đó.

3. Việc quản lý, sử dụng con dấu được thực hiện theo quy chế do Hội đồng quản trị ban hành.

## CHƯƠNG XVIII

### CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

#### **Điều 51. Chấm dứt hoạt động**

1. Công ty có thể bị giải thể hoặc chấm dứt hoạt động trong những trường hợp sau:

- a. Tòa án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của pháp luật hiện hành;
- b. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

3. Trình tự, thủ tục giải thể Công ty được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp; trình tự, thủ tục phá sản Công ty được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

#### **Điều 52. Thanh lý**

1. Sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

- a. Các chi phí thanh lý;
- b. Tiền lương và chi phí bảo hiểm cho công nhân viên;
- c. Thuế và các khoản nộp cho Nhà nước;
- d. Các khoản vay (nếu có);
- đ. Các khoản nợ khác của Công ty;
- e. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (đ) trên đây được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.



## CHƯƠNG XIX

### GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

#### **Điều 53. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa:

- a. Cổ đông với Công ty;
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý cao cấp.

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trưởng ban kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Toà án kinh tế.

3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo phán quyết của Toà án.

#### **Điều 54. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông.**

Trừ khi Điều lệ này có quy định khác, các cổ đông nắm giữ một nửa số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết trong bầu cử thành viên Hội đồng quản trị có quyền đệ đơn khiếu nại tới tòa để yêu cầu giải thể theo một hay một số các căn cứ sau:

1. Các thành viên Hội đồng quản trị không thống nhất trong quản lý các công việc của Công ty dẫn đến tình trạng không đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để Hội đồng quản trị hoạt động.

2. Các cổ đông không thống nhất nên không thể đạt được số phiếu cần thiết theo quy định để tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị.

3. Có sự bất đồng trong nội bộ và hai hoặc nhiều phe cánh cổ đông bị chia rẽ khiến cho việc giải thể sẽ là phương án có lợi hơn cả cho toàn thể cổ đông.

## **CHƯƠNG XX**

### **BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

#### **Điều 55. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ**

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

## **CHƯƠNG XXI**

### **NGÀY HIỆU LỰC**

#### **Điều 56. Ngày hiệu lực**

1. Bản Điều lệ này gồm 21 chương 56 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phân bón Bình Điền nhất trí thông qua ngày ... tháng 4 năm 2016 tại thành phố Hồ Chí Minh và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:

- a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương;
- b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;
- c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

**CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

Số: 39 /TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên.**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh Kiểm soát viên của bà Đào Thị Ngọc Lan;
- Căn cứ Văn bản số 497/HCVN-HĐTV ngày 12 tháng 4 năm 2016 của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về việc đề cử ông Trương Minh Phú, chuyên viên phòng Kinh doanh Công ty cổ phần phân bón Bình Điền tham gia Ban kiểm soát Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

1. Miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với bà Đào Thị Ngọc Lan.
2. Bầu bổ sung ông Trương Minh Phú làm Kiểm soát viên thay thế.

HĐQT công ty kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**



DỰ THẢO

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2016*

## **QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG KIỂM SOÁT VIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phân bón Bình Điền ban hành Quy chế bầu bổ sung Kiểm soát viên công ty nhiệm kỳ 2015-2019 như sau:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Kiểm soát viên Công ty cổ phần phân bón Bình Điền nhiệm kỳ 2015-2019.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền (sau đây gọi tắt là công ty).

### **Điều 3. Quyền ứng cử, đề cử, bầu cử**

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp (ngày 16 tháng 3 năm 2016 trở về trước) có quyền ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế này.

### **Điều 4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên**

Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn sau đây:

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
2. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác của công ty.
3. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.
4. Không phải là người thuộc bộ phận tài chính kế toán của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty;
5. Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

### **Điều 5. Đề cử ứng viên Ban kiểm soát**



1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp (ngày 16 tháng 3 năm 2016 trở về trước) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

a) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 05% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên;

b) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên;

c) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên;

d) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên;

đ) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên;

e) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên;

g) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên;

h) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.

2. Hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên Ban kiểm soát, các cổ đông gửi về Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần phân bón Bình Điền, địa chỉ C12/21 Quốc lộ 1A, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Tp.HCM chậm nhất **trước 16 giờ ngày 25/4/2016** để tập hợp trình Đại hội đồng cổ đông. Hồ sơ ứng cử đề cử được gửi theo phương thức chuyển phát nhanh qua đường Bưu điện, nộp trực tiếp hoặc Fax (08.37560686). Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:

a) Đơn ứng cử, đề cử (theo mẫu), hoặc quyết định đề cử: 01 bản;

b) Biên bản họp nhóm (trong trường hợp các cổ đông họp nhóm để gộp phiếu đề cử): 01 bản;

c) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu): 01 bản;

d) Bản sao có thị thực Giấy CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: 01 bản;

e) Bản sao có thị thực văn bằng chứng chỉ thể hiện trình độ chuyên môn của ứng viên: 01 bản.

3. Các cổ đông, người ứng cử, đề cử chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về tính xác thực của hồ sơ ứng cử, đề cử.

#### **Điều 6. Số lượng Kiểm soát viên bầu bổ sung**

Số lượng Kiểm soát viên bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là 01 người.

#### **Điều 7. Nguyên tắc bầu bổ sung Kiểm soát viên**

1. Việc bầu bổ sung Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện nhân với số lượng Kiểm soát viên được bầu, cụ thể:





Số lượng Kiểm soát viên được bầu bổ sung là 01 ứng viên, theo đó tổng số phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên của mỗi cổ đông bằng tổng số cổ phần mà cổ đông sở hữu, đại diện nhân (x) với một (01).

2. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia phiếu cho một số ứng cử viên theo tỷ lệ do cổ đông quyết định. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó.

3. Người trúng cử Kiểm soát viên là người có số phiếu bầu cao nhất.

4. Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào sở hữu, đại diện cổ phần cao nhất trong số các ứng viên hoặc được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử nắm giữ cổ phần cao nhất đề cử sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau thì ứng viên nào có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kinh nghiệm cao hơn sẽ được lựa chọn.

### **Điều 8. Cách thức bỏ phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên**

1. Cách thức bỏ phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên sẽ do Trường Ban bầu cử do (Đại hội bầu) hướng dẫn tại đại hội.

2. Trường Ban bầu cử có trách nhiệm chuẩn bị nội dung và hướng dẫn cho cổ đông cách thức bỏ phiếu bầu bổ sung Kiểm soát viên.

### **Điều 9. Kiểm tra và công bố kết quả bầu cử**

Ban bầu cử có trách nhiệm kiểm tra kết quả bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu bầu và công bố công khai trước đại hội; chịu trách nhiệm trước đại hội về kết quả kiểm phiếu.

### **Điều 10. Quy định về phiếu bầu cử**

1. Phiếu bầu hợp lệ:

- a) Là phiếu bầu cử công ty phát hành, có đóng dấu treo của công ty;
- b) Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu;
- c) Tổng số lượng phiếu bầu cho các ứng viên phải bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó;
- d) Không thuộc một trong các quy định về phiếu bầu không hợp lệ quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b) Phiếu bầu vượt quá tổng số phiếu bầu;
- c) Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông;
- d) Phiếu không bầu cho các ứng cử viên;
- đ) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- e) Phiếu bị tẩy xóa.

### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm có 11 Điều được công bố công khai tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 để biểu quyết thông qua.

975517  
IG TY  
PHÂN  
N BỘI  
H ĐIỂ  
H-TR.V

2. Các trường hợp phát sinh có liên quan đến việc bầu bổ sung Kiểm soát viên tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 không được quy định trong bản Quy chế này sẽ được áp dụng theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thiệu**





Số: 40 /NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2016

## **DỰ THẢO**

### **NGHỊ QUYẾT** **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016** **Công ty cổ phần phân bón Bình Điền**

#### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần phân bón Bình Điền;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần phân bón Bình Điền ngày 27 tháng 4 năm 2016,

#### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Tổng giám đốc công ty.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2015, phương hướng nhiệm vụ năm 2016.

**Điều 5:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị có tên sau đây để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của công ty:

| TT | Tên Công ty                                 | Địa chỉ                                  |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------|
| 1  | Công ty TNHH Kiểm toán kế toán DFK Việt Nam | 38/8 Lam Sơn, P. 2, Q. Tân Bình, Tp. HCM |
| 2  | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt | 33 Phan Văn Khỏe, P. 13, Q. 5 Tp.HCM.    |



**Điều 6.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2015:

| STT | Diễn giải                                         | Tỷ lệ % | Số tiền (VNĐ)   |
|-----|---------------------------------------------------|---------|-----------------|
| A   | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2015 |         | 202.904.409.149 |
| B   | Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang    |         | 17.659.373.371  |
| C   | Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau      |         | 16.272.459.776  |
| D   | Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2015             |         | 204.291.322.744 |
| 1   | Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ              | 5%      | 10.145.220.457  |
| 2   | Trích Quỹ đầu tư phát triển                       | 15%     | 30.435.661.372  |
| 3   | Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi                    | 10%     | 20.290.440.915  |
| 4   | Thưởng Ban quản lý, điều hành                     |         | 500.000.000     |
| 5   | Chia cổ tức bằng tiền cho cổ đông hiện hữu        | 30%     | 142.920.000.000 |

**Điều 7.** Thông qua phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu:

**1. Phương án phát hành:**

|                                           |                                                                                                                                                                                                                 |
|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên cổ phiếu phát hành:                   | Cổ phiếu Công ty cổ phần Phân bón Bình Điền                                                                                                                                                                     |
| Loại cổ phiếu phát hành:                  | Cổ phiếu phổ thông                                                                                                                                                                                              |
| Mệnh giá cổ phiếu:                        | 10.000 đồng/ cổ phần                                                                                                                                                                                            |
| Đối tượng phát hành:                      | Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu                                                         |
| Tỉ lệ thực hiện quyền:                    | 5:1 (Cứ một cổ đông sở hữu 05 cổ phần được nhận 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu. Cứ 01 quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu được nhận thêm 01 cổ phiếu mới) |
| Vốn điều lệ hiện tại:                     | 476.400.000.000 đồng                                                                                                                                                                                            |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:          | 47.640.000 cổ phần                                                                                                                                                                                              |
| Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: | 9.528.000 cổ phần                                                                                                                                                                                               |



|                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: | 95.280.000.000 đồng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Tổng số lượng cổ phần sau khi phát hành:               | 57.168.000 cổ phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| Nguồn vốn phát hành:                                   | Từ thặng dư vốn cổ phần, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu và quỹ đầu tư phát triển của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Thời gian thực hiện phát hành:                         | Dự kiến trong năm 2016 và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:                           | <p>Cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ bị hủy bỏ. Số lượng cổ phiếu phát hành là số cổ phiếu thực tế chi trả.</p> <p><i>Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 513 cổ phiếu. Với tỷ lệ phát hành cổ phiếu thưởng là 5:1, Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận <math>513:5 = 102,6</math> cổ phiếu mới. Như vậy, theo nguyên tắc trên, Ông Nguyễn Văn A sẽ được nhận 102 cổ phiếu mới. Phần lẻ 0,6 cổ phiếu phát sinh sẽ bị hủy bỏ.</i></p> |
| Hạn chế chuyển nhượng:                                 | Cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| Mục đích phát hành:                                    | Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Lưu ký và niêm yết bổ sung:                            | Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm theo phương án này sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh sau khi kết thúc việc phát hành.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |



## 2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chủ động xây dựng, hiệu chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế để đảm bảo tổ chức thực hiện việc phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi việc phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu được cơ quan quản lý Nhà nước chấp thuận, đảm bảo lợi ích của cổ đông và công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật.

- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu theo phương án nêu trên đảm bảo đúng quy trình của pháp luật hiện hành và Điều lệ của công ty.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi tăng Vốn điều lệ, xin cấp sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn điều lệ trong Điều lệ của công ty và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông vào phiên họp gần nhất.

- Thực hiện việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu phát hành thêm thực tế.

**Điều 8.** Thông qua kết quả chi trả thù lao năm 2015 và mức thù lao năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Mức thù lao năm 2016 bằng mức thù lao năm 2015 mà các thành viên HĐQT và Kiểm soát viên đã được hưởng, cụ thể:

1. Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng.
2. Thành viên HĐQT: 3.500.000 đồng/người/tháng.
3. Trưởng Ban kiểm soát: 3.500.000 đồng/tháng.
4. Kiểm soát viên: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Trưởng Ban kiểm soát được chi trả thù lao 04 tháng đầu năm 2016, từ tháng 05 năm 2016 trở về sau sẽ hưởng lương theo chế độ chuyên trách.

**Điều 9.** Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 gồm các chỉ tiêu chính sau đây:

| Stt | Chỉ tiêu       | Đơn vị tính | KH 2016   | So với TH 2015 |
|-----|----------------|-------------|-----------|----------------|
| 1   | Tổng Doanh thu | Triệu đồng  | 6.624.500 | 108,6%         |



|   |                                 |            |         |        |
|---|---------------------------------|------------|---------|--------|
| 2 | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất   | Triệu đồng | 369.265 | 105,2% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ | Triệu đồng | 246.000 | 97,5%  |
| 4 | Tỷ lệ chia cổ tức               | %          | 20      |        |

Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2016.

**Điều 10.** Thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần phân bón Bình Điền gồm XXI chương, 56 Điều (có tờ trình, nội dung sửa đổi và Điều lệ sửa đổi đính kèm).

**Điều 11.** Thống nhất miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với bà Đào Thị Ngọc Lan và bầu ông Trương Minh Phú làm Kiểm soát viên thay thế.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty cổ phần phân bón Bình Điền thông qua tại phiên họp ngày 27/4/2016 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Văn Thiệu**